

CHỦ ĐỀ: CHỮ CÁCH ĐIỀU TRONG ĐỜI SỐNG

Môn học: Mỹ Thuật; LỚP 7

Thời gian thực hiện: (4 tiết)

BÀI 1: NHỊP ĐIỀU VÀ MÀU SẮC CỦA CHỮ (2 tiết)

BÀI 2: LOGO DẠNG CHỮ (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực Mỹ Thuật

***Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:**

- Chỉ ra được nét đẹp, cách tạo hình và trang trí từ những chữ cái
- Nêu được cách thức sáng tạo logo dạng chữ

***Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:**

- Tạo được bộ cục trang trí từ những chữ cái.
- Vẽ được logo tên lớp

***Phân tích đánh giá thẩm mỹ**

- Phân tích được nhịp điệu và sự tương phản của nét, hình, màu trong bài vẽ.
- Nêu được vai trò, giá trị tạo hình của chữ ứng dụng trong đời sống
- Phân tích được sự phù hợp giữa nội dung và hình thức, tính biểu tượng của logo trong sản phẩm.
- Chia sẻ được cảm nhận về sự hấp dẫn của chữ trong thiết kế logo

2. Năng lực chung

- + Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- + Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mâu chốt nội dung bài học
- + Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm:

HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.

- Chăm chỉ:

HS hoàn thành sản phẩm nhóm , cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.

- Nhân ái:

Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mỹ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).
- sách mẫu chữ đẹp, bài vẽ của học sinh

2. Đối với học sinh:

- SGK Mỹ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

BÀI 1: NHỊP ĐIỆU VÀ MÀU SẮC CỦA CHỮ

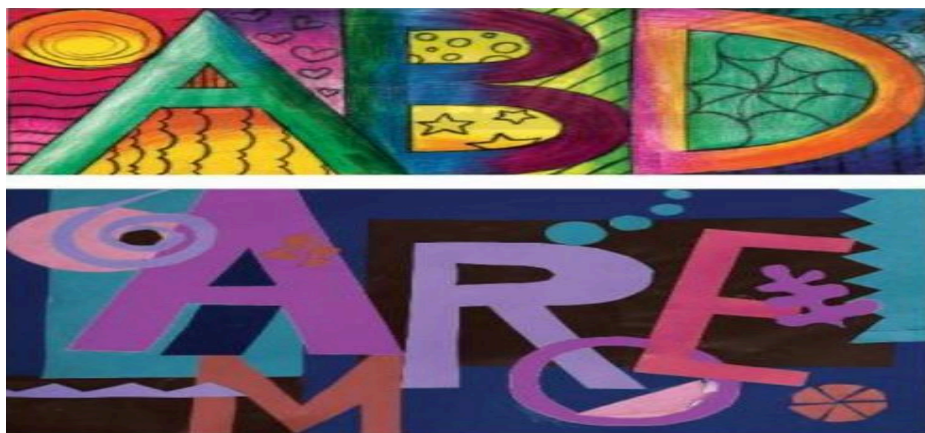
Thời gian thực hiện: (2 tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá hình thức tạo hình từ những chữ cái”

- a. Mục tiêu:** HS quan sát các hình thức tạo hình từ những chữ cái
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2 SGK MT 7 thảo luận



Sau đó đặt câu hỏi để HS thảo luận nhận biết các hình thức tạo hình từ những chữ cái cách thể hiệnvà trả lời câu lệnh:

- +Đặc điểm những chữ cái
- +Những kiểu chữ được sử dụng
- +Hình thức sắp xếp
- +Màu sắc của chữ và nền

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi một vài HS đứng dậy chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

- 2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách tạo bố cục bằng những chữ cái”

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát hình trong SGK và chỉ ra cách tạo bố cục bằng những chữ cái

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS nhận biết cách tạo bố cục bằng những chữ cái.

c. Sản phẩm học tập:

Nhận biết tạo bố cục bằng những chữ cái

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 7 skg mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết tạo bố cục bằng những chữ cái



- GV yêu cầu HS nêu các bước tạo bố cục bằng những chữ cái
- Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời:

+ *Kiểu chữ lựa chọn*

+ *Cách sắp xếp bố cục*

+ *Màu sắc thể hiện chữ và nền*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: chữ có thể được sử dụng như một yếu tố tạo hình độc lập để vận dụng vào thiết kế các sản phẩm mỹ thuật.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Vẽ bố cục trang trí bằng những chữ cái”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS vẽ bố cục trang trí bằng những chữ cái theo ý thích, theo gợi ý :

+ Lựa chọn kiểu chữ và những chữ cái theo ý tưởng

+ Xác định khuôn khổ của bài vẽ

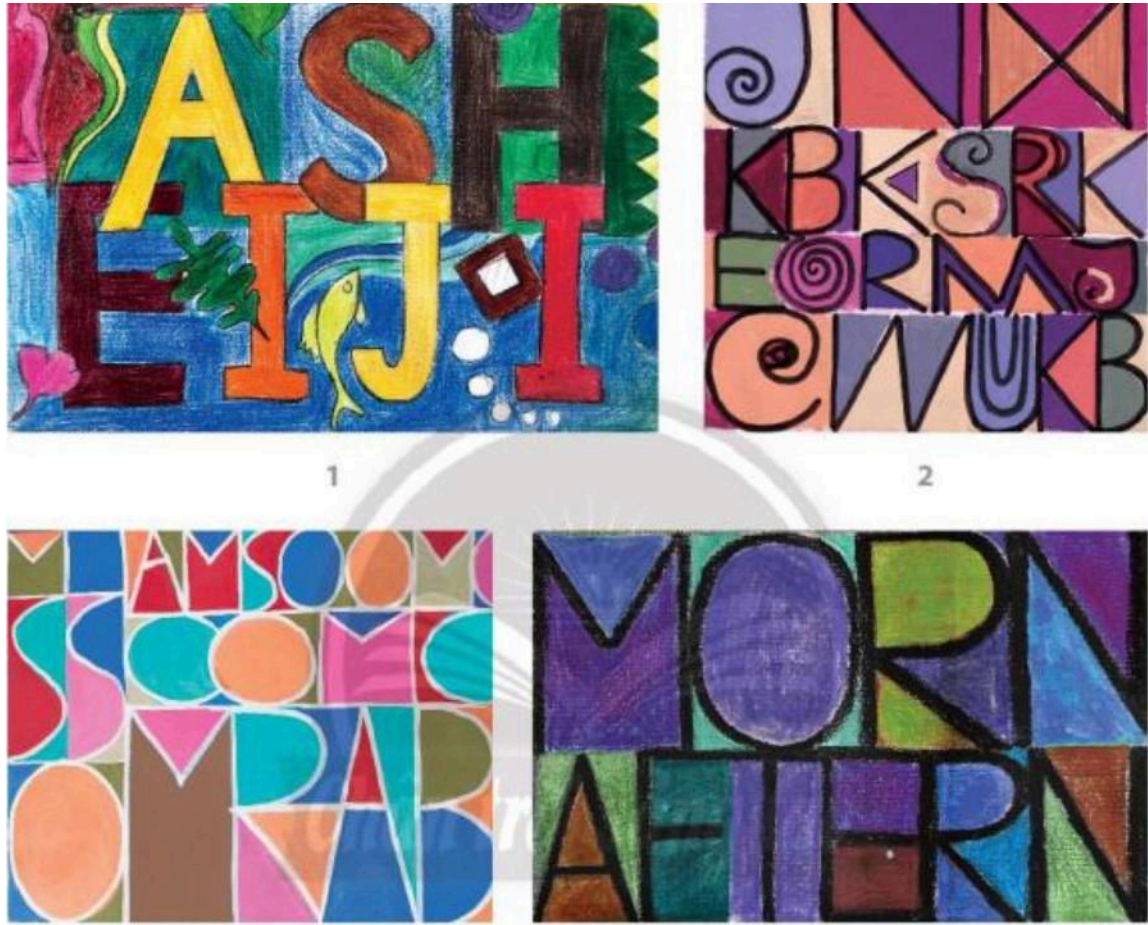
+ Vẽ theo đúng các trình tự

+ Vẽ màu cho chữ và nền thêm sinh động.

- GV đưa ra một số gợi ý HS:

+ Có thể sáng tạo con chữ theo cách nghĩ hoặc sưu tầm tư liệu qua tạp chí sách báo.

+ Có thể sáng tạo thêm về chất liệu cho sản phẩm thêm sinh động.



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ thành triển lãm “Nghệ thuật hàng động” và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.

- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + Bài vẽ em thích.
 - + Biểu cảm của màu sắc trong bài vẽ.
 - + Nhịp điệu đường nét, màu sắc, đậm nhạt trong bài.
 - + Ý tưởng để bài vẽ hoàn thiện hơn.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án .
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu những ứng dụng của chữ trong đời sống”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 9 SGK Mỹ thuật 7 để Tìm hiểu những ứng dụng của chữ trong đời sống
 - + Kể tên một số hình thức sử dụng chữ ứng dụng trong đời sống
 - + Bố cục chữ trang trí mà ta thường thấy
 - + Chức năng dùng để làm gì



- Khuyến khích HS sưu tầm tư liệu về nghệ thuật sử dụng chữ ứng dụng trong đời sống để thực hiện bài tập tiếp theo.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- **GV chốt :** Ngoài chức năng truyền tải thông tin, chữ còn có nhiều kiểu dáng phong phú, được sử dụng trong mỹ thuật ứng dụng, là điểm nhấn thu hút thị giác làm tăng giá trị thẩm mỹ cho sản phẩm

*. Hồ sơ dạy học

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Tạo bố cục trang trí bằng những chữ cái(8đ)	Bài vẽ có bố cục chữ hài hòa, sinh động; chi tiết, màu sắc phù	Bài vẽ có bố cục chữ cân đối, sinh động nhưng màu	Bài vẽ có bố cục chữ cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu	Bài vẽ có bố cục chữ chưa cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc

	hợp với nội dung (8đ).	sắc chưa hài hòa (6-7đ).	sắc hài hòa (4-5đ).	chưa hài hòa (0-3đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

BÀI 2: LOGO DẠNG CHỮ

Thời gian thực hiện: (2tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá hình thức logo dạng chữ”

- a. **Mục tiêu:** HS quan sát và nhận biết được một số hình thức logo dạng chữ
- b. **Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. **Sản phẩm học tập:**
Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS quan sát trang 10 SGK MT7, quan sát và thảo luận một số logo dạng chữ



Ảnh 1: Đài Truyền hình Việt Nam
Ảnh 2, 3, 4: shutterstock.com

Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- +Màu sắc và hình dáng chữ
- +Vai trò của chữ trong các logo

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi đại diện nhóm hoặc một vài HS đứng lên chia sẻ.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách thiết kế logo tên lớp”

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát và thảo luận để nhận biết cách thiết kế logo tên lớp

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách thiết kế logo tên lớp.

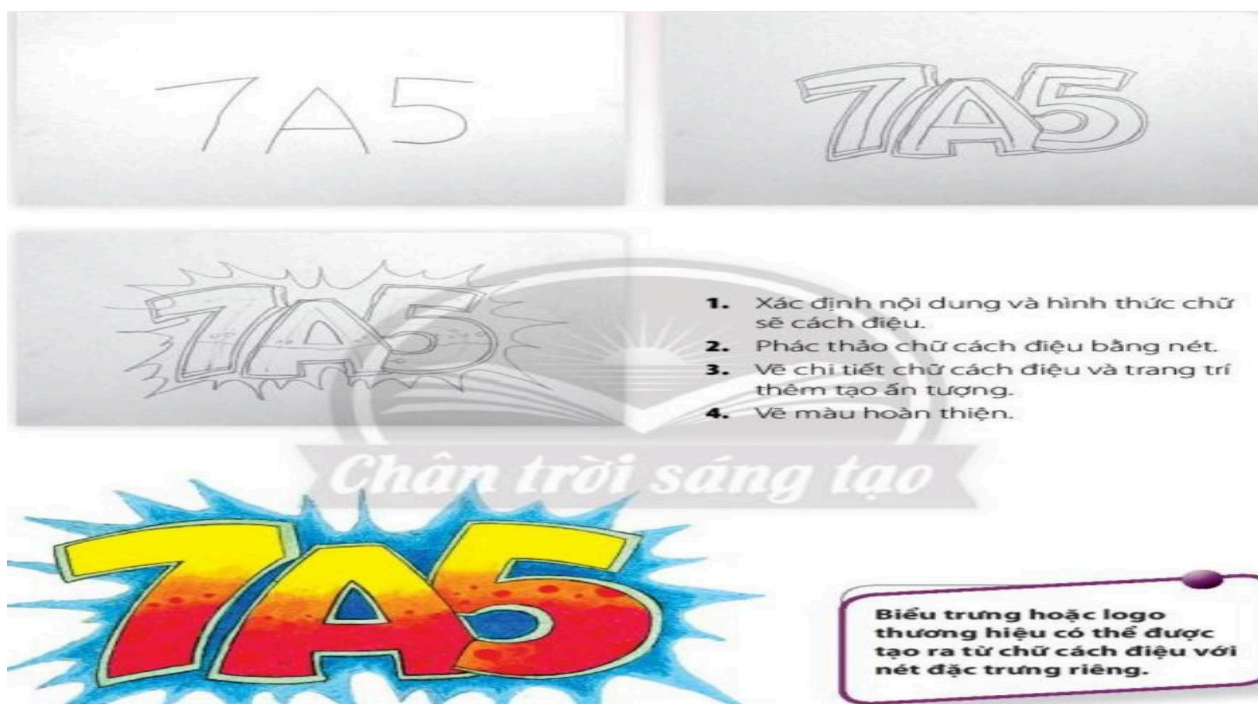
c. Sản phẩm học tập:

HS biết cách thiết kế logo tên lớp

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 11 skg mỹ thuật 7 để nhận biết cách thiết kế logo tên lớp:



- Sau đó nêu câu lệnh để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời:

+ *Có thể cách điệu con chữ*

+ *Tỉ lệ của các nét của con chữ*

+ *Có thể sử dụng màu nền, màu chữ như thế nào để tạo hình logo tên lớp*

-GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí sản phẩm thời trang (SGK trang 11)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Biểu trưng hoặc logo thương hiệu có thể được tạo ra từ những chữ cái cách điệu với những nét đặc trưng riêng.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Thiết kế logo tên lớp”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Gv yêu cầu HS tham khảo một số logo để tìm ý tưởng
- GV hướng dẫn để HS:

+ Suy nghĩ cách thể hiện sáng tạo theo ý tưởng riêng, theo các câu lệnh :

- Ý tưởng của em để trang trí một logo tên lớp
- Ý tưởng sáng tạo cách điệu con chữ thể hiện tên lớp
- Em sẽ đặt hình vẽ đó ở vị trí nào trên sản phẩm?
- Sử dụng màu sắc như thế nào cho sản phẩm của mình



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm, phân tích và chia sẻ cảm nhận về kiểu chữ, cách thể hiện, ý tưởng trên sản phẩm.

- Khuyến khích HS phân tích và chia sẻ cảm nhận về:

+ Mẫu logo yêu thích.

+ Tính phù hợp của kiểu chữ trên logo.

- + Ý tưởng thẩm mỹ
- + Những điều chỉnh để logo hợp lí hơn.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu một số hình thức logo”

a. Mục tiêu: HS hiểu thêm một số hình thức logo.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 13 SGK Mỹ thuật 7 để Tìm hiểu một số hình thức logo bằng cách trả lời các câu lệnh :
- + Logo em thích
- + Công năng của Logo
- + Cách thể hiện Logo



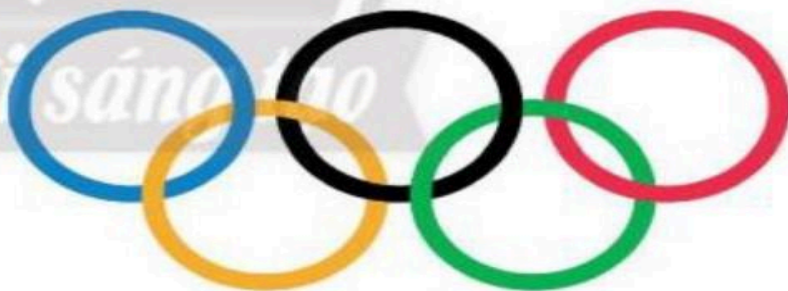
1. Logo Hội Sinh viên Việt Nam



2. Logo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam



3. Logo Liên hợp quốc



4. Logo Olympic

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV chốt :Logo thường được thiết kế đơn giản , cô đọng dễ nhớ để nhận diện thương hiệu hoặc đối tượng cần thể hiện. Logo được thể hiện bằng nhiều cách khác nhau như : dạng chữ, dạng hình hay dạng chữ kết hợp với hình

***. Hồ sơ dạy học**

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Thiết kế logo tên lớp (8đ)	Logo tên lớp, có bố cục chữ hài hòa, hình vẽ sinh động; chi tiết, màu sắc phù hợp với nội dung (8đ).	Logo tên lớp, có bố cục chữ cân đối, hình vẽ sinh động nhưng màu sắc chưa hài hòa (6-7đ).	Logo tên lớp, có bố cục chữ cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc hài hòa (4-5đ).	Logo tên lớp, có bố cục chữ chưa cân đối, hình vẽ chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (0-3đ).

2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
---	--	---	--	---

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM

Môn học: Mĩ Thuật; lớp: 7

Thời gian thực hiện: (6 tiết)

BÀI 3: ĐƯỜNG ĐIỂM TRANG TRÍ VỚI HỌA TIẾT THỜI LÝ (2 tiết)

BÀI 4: TRANG PHỤC ÁO DÀI VỚI HỌA TIẾT DÂN TỘC (2 tiết)

BÀI 5: BÌA SÁCH VỚI DI SẢN KIẾN TRÚC VIỆT NAM (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực Mĩ Thuật

***Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**

- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách trang trí đường điểm với họa tiết thời Lý
- Chỉ ra được cách lựa chọn và vận dụng họa tiết dân tộc vào thiết kế trang phục.
- Nêu được cách kết hợp chữ, hình, màu tạo bìa sách.

***Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**

- Tạo được mẫu trang trí đường điểm với họa tiết thời Lý.
- Mô phỏng được dáng áo dài với họa tiết trang trí dân tộc.
- Tạo được bìa sách giới thiệu công trình kiến trúc trung đại Việt Nam.

***Phân tích đánh giá thẩm mĩ**

- Phân tích được sự lặp lại, nhịp điệu, hài hòa về đường nét, hình khối của họa tiết thời Lý trong sản phẩm mĩ thuật
- Có ý thức giữ gìn, phát huy nét đẹp di sản của nghệ thuật dân tộc
- Phân tích được nguyên lí cân bằng, nhịp điệu và điểm nhấn với hình trang trí trong sản phẩm.
- Có ý thức giữ gìn và phát huy giá trị di sản nghệ thuật dân tộc.
- Phân tích được sự hài hòa về màu sắc, tỉ lệ hình và chữ trên bìa sách.
- Có ý thức bảo tồn và quảng bá giá trị của di sản văn hóa dân tộc

2. Năng lực chung

- + Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- + Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mâu chốt nội dung bài học
- + Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

3. Phẩm chất

- ***Yêu nước:*** ý thức trân trọng văn hoá nghệ thuật của cha ông ta ngày xưa.

- ***Trách nhiệm:***

HS ý thức bảo tồn và phát triển văn hoá nghệ thuật của cha ông ta ngày xưa.

HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.

- ***Chăm chỉ:***

HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.

- ***Nhân ái:***

Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mỹ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).

- Tranh ảnh họa tiết thời Lý, tranh ảnh về kiến trúc trung đại VN

2. Đối với học sinh:

- SGK Mỹ thuật 6 (Chân trời sáng tạo).

- Tranh ảnh họa tiết thời Lý, tranh ảnh kiến trúc trung đại VN, giấy vẽ, giấy can, bút màu, bút chì, tẩy, màu vẽ, hồ dán,

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

BÀI 3: ĐƯỜNG ĐIỀM TRANG TRÍ VỚI HỌA TIẾT THỜI LÝ

Thời gian thực hiện: (2tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá một số họa tiết đặc trưng của thời Lý”

a. Mục tiêu: HS quan sát chỉ ra được một số họa tiết đặc trưng của thời Lý

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu một số họa tiết đặc trưng của thời Lý



1. Bộ tượng trang trí hoa văn sóng nước



3. Lá đế hình phượng



4. Đầu rồng

Ảnh: Bảo



2. Đầu phượng

- GV khuyến khích HS chỉ ra nguyên lí tạo hình chất liệu của một số họa tiết của thời Lý
Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- + Công năng của họa tiết trang trí thời Lý
- + Nguyên lí tạo hình thường được sử dụng trong trang trí
- + Chất liệu và hình thức thể hiện

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, quan sát, thảo luận và tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách vẽ trang trí đường diềm”

a. Mục tiêu: Giúp HS biết được cách vẽ trang trí đường diềm

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS trải nghiệm, thực hiện.

c. Sản phẩm học tập:

HS biết được cách vẽ tranh qua ảnh

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS quan sát, tìm và lựa chọn hình ảnh đặc trưng để thể hiện

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 16 SGKMT7, thảo luận để nhận biết cách vẽ trang trí đường diềm theo ảnh gợi ý



- GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước thực hiện cách vẽ trang trí đường diềm

- Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ, và trả lời:

+ *Quan sát hình minh họa và trình bày các bước vẽ trang trí đường diềm*

+ *Nguyên lý sử dụng trang trí đường diềm*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày sản phẩm của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Đường diềm là một dạng thức bố cục trang trí. Trong đó các họa tiết được sắp xếp nối tiếp nhau theo nguyên lí lặp lại.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “ Vẽ trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc cá nhân thảo luận :
 - + Lựa chọn họa tiết.
 - + Cách sắp xếp họa tiết theo nguyên lí lặp lại (có thể đảo chiều họa tiết).
 - + Thực hiện trang trí một đường diềm theo ý thích.
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

+ Bài vẽ em ấn tượng

+ Hình, màu, nhịp điệu, sự cân bằng, tương phản trong bài

+ Nguyên lí bố cục sử dụng trong bài vẽ

+ Giá trị thẩm mĩ của bài vẽ

+ Cách điều chỉnh để bức tranh đẹp và hoàn thiện hơn.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu hình tượng rồng VN thời trung đại”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu hình tượng rồng VN thời trung đại:

- GV đặt câu lệnh gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

+ Họa tiết trang trí thời Trung đại của VN

+ Đặc điểm hình tượng rồng trong chạm khắc thời Lý

+ Ý nghĩa của hình tượng rồng thời Trung đại



1. Lá đề hình rồng thời Lý



2. Bệ rồng thời Lê sơ

Ảnh: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học :
- GV chốt : *Họa tiết thời Trung đại rất phong phú, được lưu lại dưới nhiều hình thức mỹ thuật với chất liệu đa dạng như : gỗ, đá, gốm... trong các công trình kiến trúc*

*. Hồ sơ dạy học

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Sản phẩm trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý (6đ)	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục cân đối, họa tiết sinh động; chi tiết, màu sắc phù hợp với nội dung đề tài (6đ).	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục cân đối, họa tiết sinh động; nhưng màu sắc còn hạn chế (4-5đ).	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục cân đối, họa tiết chưa sinh động, màu sắc còn hạn chế (2-3đ).	Sản phẩm trang trí đường diềm có bố cục chưa cân đối, họa tiết chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).

3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).
--	--	---	---	--

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

BÀI 4: TRANG PHỤC ÁO DÀI VỚI HỌA TIẾT DÂN TỘC

Thời gian thực hiện: (2tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Tìm hiểu trang phục áo dài VN”

- a. Mục tiêu:** HS quan sát và tìm hiểu trang phục áo dài VN.
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS quan sát trang 19 SGKMT 7 và tìm hiểu trang phục áo dài VN



- Gv khuyến khích HS thảo luận, chia sẻ cảm nhận về trang phục áo dài VN Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- + *Những bộ phận chính của áo dài*
- + *Các hình thức trang trí trên áo*
- + *Vị trí, màu sắc họa tiết*
- + *Tỉ lệ họa tiết trang trí trên áo*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách tạo hình và trang trí áo dài”

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết được cách tạo hình và trang trí áo dài

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS biết cách tạo hình và trang trí áo dài.

c. Sản phẩm học tập:

HS biết được cách tạo hình và trang trí áo dài

Trải nghiệm tạo hình và trang trí áo dài

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình trang 20 SGKMT 7, thảo luận để nhận biết cách tạo hình và trang trí áo dài



- GV hướng dẫn HS cách tạo hình và trang trí áo dài
- GV khuyến khích HS ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí áo dài
- Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời:

- + *Cách tạo hình và trang trí áo dài?*
- + *Ý tưởng sắp xếp họa tiết trên áo*
- + *Hình thức trang trí áo*
- + *Màu sắc của áo*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk quan sát hình trong SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Hoa tiết trang trí trên áo dài là điểm nhấn làm tăng thêm giá trị thẩm mỹ của áo dài VN

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Trang trí áo dài với họa tiết dân tộc”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS :
 - + Yêu cầu 2 bạn cùng làm 1 sản phẩm
 - + Lựa chọn họa tiết yêu thích để trang trí thân áo dài
- Khuyến khích HS tham khảo thêm các họa tiết thời Trung đại để có thêm ý tưởng sáng tạo cho sản phẩm của mình.



Ảnh: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam

Sản phẩm của học sinh:



1. Tiến An (Hà Nội), Áo dài, màu nước.



2. Tiến Phúc (Hà Nội), Áo dài, màu sáp.

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập.
- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Khuyến khích HS trưng bày sản phẩm phù hợp với vị trí.
- GV đặt câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ về:
 - + Sản phẩm em yêu thích.
 - + Sự phù hợp của trang phục với đối tượng sử dụng.
 - + Cách sắp xếp, nhịp điệu, màu sắc của họa tiết trang trí áo
 - + Ý tưởng để sản phẩm hoàn thiện
 - + Kể tên thêm một số sản phẩm có sử dụng họa tiết trang trí thời Lý.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu ứng dụng của họa tiết dân tộc trong đời sống”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

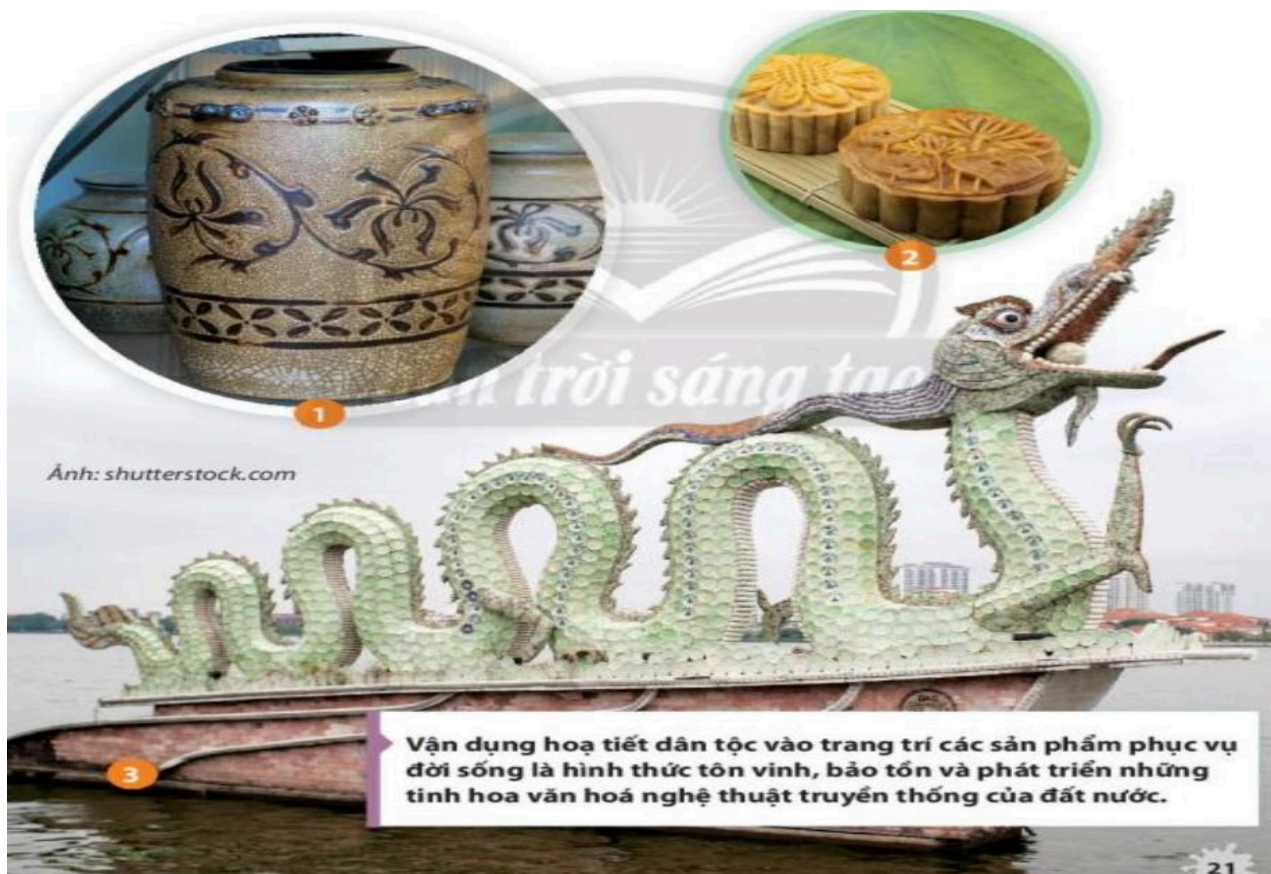
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS đọc nội dung ở trang 21 SGK Mĩ thuật 7, thảo luận để tìm hiểu ứng dụng của họa tiết dân tộc trong đời sống



- Gợi ý để HS tư duy, trả lời câu lệnh :

+ Kể tên một số sản phẩm sử dụng họa tiết dân tộc

+ Bản thân sẽ làm gì để gìn giữ, bảo tồn những tinh hoa truyền thống của dân tộc

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu lệnh, đưa ra đáp án :

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học :

- GV chốt: Vận dụng các họa tiết dân tộc trong trang trí các sản phẩm phục vụ đời sống là hình thức tôn vinh, bảo tồn và phát huy những tinh hoa truyền thống của đất nước

***. Hồ sơ dạy học**

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Sản phẩm áo dài với họa tiết dân tộc đồng có bố cục	Sản phẩm áo dài với họa tiết dân tộc đồng có bố	Sản phẩm áo dài với họa tiết dân tộc đồng có bố	Sản phẩm áo dài với họa tiết dân tộc đồng có bố	Sản phẩm áo dài với họa tiết dân tộc đồng có bố cục

tiết dân tộc (6đ)	cực cân đối, họa tiết sinh động; chi tiết, màu sắc hài hòa, (6đ).	cực cân đối, họa tiết sinh động nhưng màu sắc chưa hài hòa (4-5đ).	cực cân đối, họa tiết chưa sinh động, màu sắc còn hạn chế (2-3đ).	chưa cân đối, họa tiết chưa sinh động, màu sắc còn hạn chế (0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

BÀI 5: BÌA SÁCH VỚI DI SẢN KIẾN TRÚC VIỆT NAM

Thời gian thực hiện: (2tiết)

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: “Khám phá nội dung và hình thức của bìa sách”

a. Mục tiêu: HS nhận biết hình thức nội dung của bìa sách

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

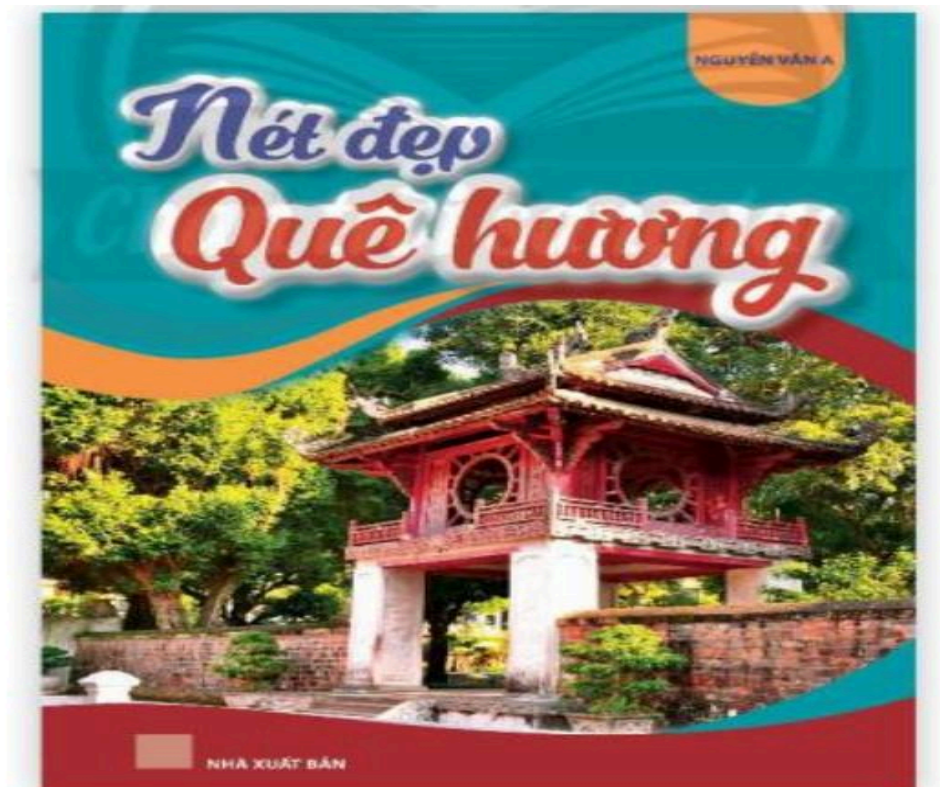
c. Sản phẩm học tập:

Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS quan sát một số hình ảnh ảnh trong SGKMT 7 trang 22, thảo luận và chia sẻ cảm nhận về hình thức nội dung và màu sắc của bìa sách



Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- + Nội dung và thông tin trên bìa sách
- + Cách sắp xếp tỉ lệ hình, chữ trên bìa sách
- + Màu sắc của bìa sách
- + Vai trò của bìa sách

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện theo yêu cầu của GV và tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức
- + GV chốt: Nguyên lí sắp xếp họa tiết trong trang trí thảm là lặp lại, xen kẽ, đối xứng hoặc không đối xứng. Các họa tiết giống nhau thường được vẽ cùng màu, cùng độ đậm nhạt

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc”

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS vận dụng lí thuyết đã học để thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc

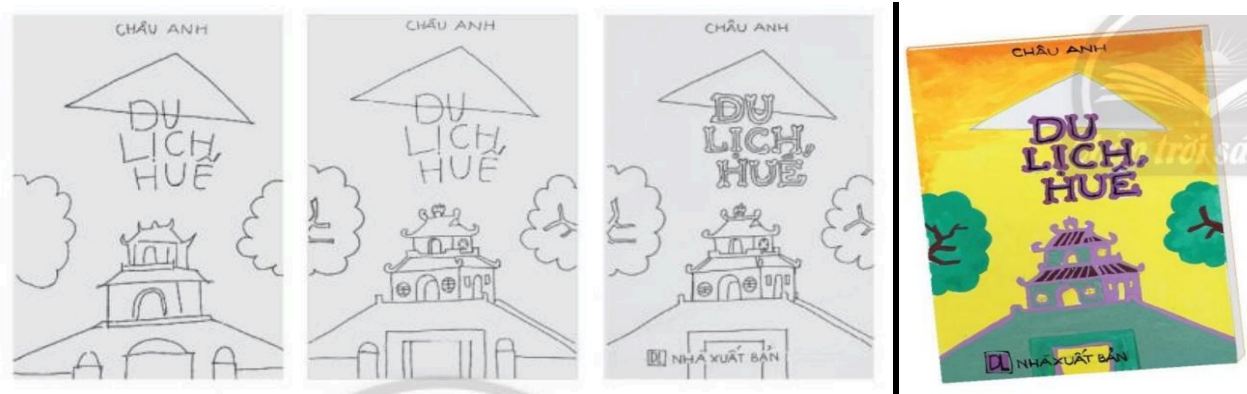
c. Sản phẩm học tập:

HS biết được cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình trang 23 SGKMT7 để nhận biết cách thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc



- GV minh họa một số cách bố cục hình mảng khái quát để HS hiểu rõ hơn về các nguyên lí sắp xếp trong trang trí thẩm hình vuông

- Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời:

+ Các bước tiến hành thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc

+ Tên bìa sách

+ Hình minh họa cho bìa sách

+ Kiểu chữ

+Màu sắc của bìa sách

-GV khuyến khích HS ghi nhớ các bước thực hiện

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xem hình sgk và thực hiện thảo luận theo yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy chia sẻ trình bày câu trả lời của mình

- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

- GV chốt: Kết hợp hình đặc trưng với kiểu chữ và màu sắc phù hợp, ấn tượng có thể tạo được bìa để giới thiệu nội dung sách.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Thiết kế bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc VN thời trung đại”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS quan sát hình mẫu để xác định nội dung lựa chọn hình ảnh thiết kế bìa sách



1. Chùa Một Cột, Hà Nội



2. Đại Nội, Thừa Thiên Huế



3. Chùa Cầu, Quảng Nam



4. Tháp Poklong Garai, Ninh Thuận

- Hướng dẫn HS quan sát, lựa chọn hình ảnh và chia sẻ ý tưởng về cách thiết kế bìa sách

- HS suy nghĩ và có ý tưởng lựa chọn cách thể hiện, bằng cách trả lời các câu lệnh :

+ Tên bìa sách, kiểu chữ

- + Hình minh họa
- + Cuốn sách em muốn giới thiệu
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm và phân tích, chia sẻ cảm nhận về:
 - + *Sản phẩm em yêu thích.*
 - + *Cách sắp xếp tỉ lệ hình chữ trong bìa sách,*
 - + *Sự phù hợp giữa hình minh họa, tên bìa sách và kiểu chữ.*
 - + *Ý tưởng thể hiện để sản phẩm hoàn thiện hơn*
 - + *Chia sẻ về một bìa sách thực tế có cách thiết kế mà em thích*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu các hình thức bìa sách”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

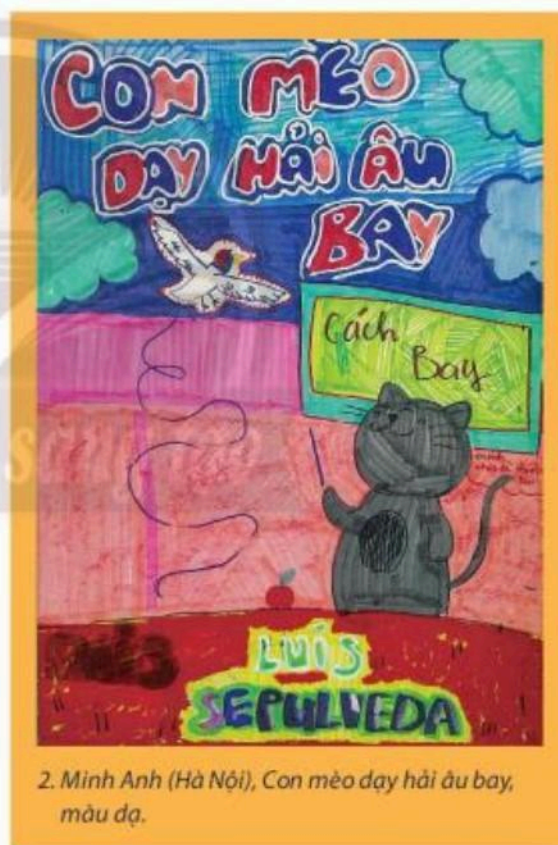
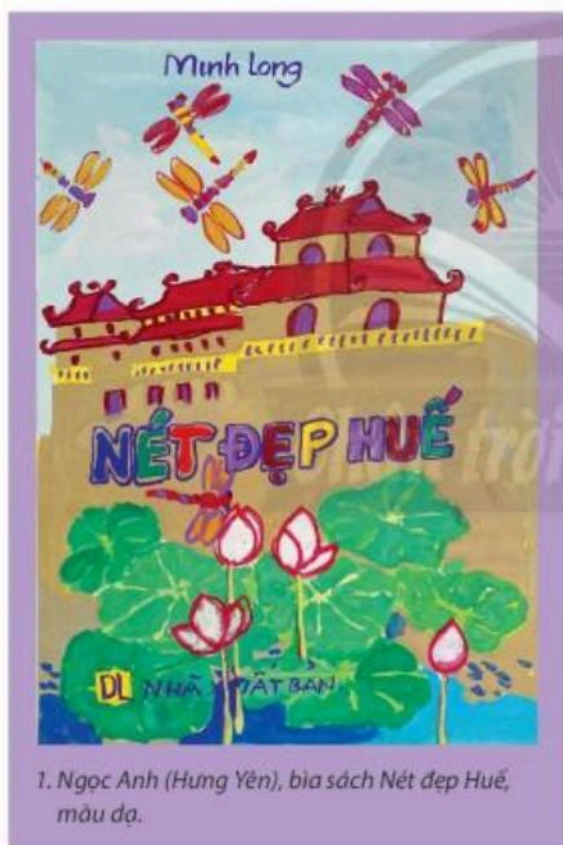
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 25 SGK Mỹ thuật 7 để tìm hiểu các hình thức bìa sách bằng cách trả lời các câu lệnh sau :



+ Công năng của sách

+ Cách thức thể hiện hình minh họa, kiểu chữ và màu sắc khi thiết kế bìa sách

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

+ Các dạng thức trang trí cân bằng, đối xứng: Hình ảnh được chia ra một cách đối xứng dọc, bố cục theo một cách thống nhất, cân bằng đối xứng.

+ Dạng thức trang trí cân bằng, đối xứng trong cuộc sống mà em biết: Trang trí nền gạch hoa.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

- GV chốt : Bìa sách là một sản phẩm của thiết kế đồ họa được sử dụng để giới thiệu và quảng bá cuốn sách. Hình minh họa trên cuốn sách thường cô đọng, dễ hiểu, chữ rõ ràng. Màu sắc gây ấn tượng và thu hút thị giác

***. Hồ sơ dạy học**

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Sản phẩm bìa sách giới thiệu di sản kiến trúc VN thời trung đại (6đ)	Sản phẩm bìa sách có bố cục cân đối, kiểu chữ phù hợp, hình minh họa sinh động; chi tiết, màu sắc hài hòa phù hợp với nội dung (6đ).	Sản phẩm bìa sách có bố cục cân đối, kiểu chữ phù hợp, hình minh họa sinh động; chi tiết, nhưng màu sắc chưa hài hòa (4-5đ).	Sản phẩm bìa sách có bố cục cân đối, kiểu chữ phù hợp, hình minh họa chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (2-3đ).	Sản phẩm bìa sách có bố cục cân đối, kiểu chữ chưa phù hợp, hình minh họa chưa sinh động, màu sắc chưa hài hòa (0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

CHỦ ĐỀ: HÌNH KHỐI TRONG KHÔNG GIAN

Môn học: Mĩ Thuật; lớp: 7

Thời gian thực hiện: (6 tiết)

BÀI 6: MẪU VẬT DẠNG KHỐI TRỤ VÀ KHỐI CẦU (2 tiết)

BÀI 7: NGÔI NHÀ TRONG TRANH (2 tiết)

BÀI 8: CHAO ĐÈN TRONG TRANG TRÍ KIẾN TRÚC (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực Mĩ Thuật

***Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**

- Chỉ ra được cách vẽ vật mẫu có dạng khối trụ và khối cầu trên mặt phẳng.
- Chỉ ra được cách vẽ phối cảnh xa gần của ngôi nhà và cảnh vật trong tranh.
- Chỉ ra được vẽ đẹp và cách thiết kế tạo dáng sản phẩm với nguyên lí cân bằng, lặp lại

***Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**

- Vẽ và diễn tả được hình khối và không gian của vật mẫu trên mặt phẳng.
- Vẽ được bức tranh ngôi nhà có hình khối và không gian xa gần.
- Tạo được chao đèn trong trang trí kiến trúc bằng bìa các-tông

***Phân tích đánh giá thẩm mĩ**

- Phân tích được đậm nhạt diễn tả hướng ánh sáng trong bài vẽ
- Nhận biết được vẽ đẹp của không gian, ánh sáng tác động lên hình khối trong tự nhiên.
- Phân tích được màu sắc, đậm nhạt của ngôi nhà và cảnh vật trong bài vẽ.
- Chia sẻ được cảm nhận về vai trò của môi trường với cuộc sống con người.
- Trình bày ý tưởng và phân tích nguyên lí tạo hình trong trang trí sản phẩm.
- Nêu được vai trò, ý nghĩa, công năng của sản phẩm thiết kế phục vụ đời sống.

2. Năng lực chung

- Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm, nhận xét, đánh giá sản phẩm mĩ thuật của cá nhân, nhóm. .

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm:

HS ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường.

HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.

- **Chăm chỉ:** HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực tham gia đóng góp ý kiến theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.

- **Trung thực:** HS có ý thức trong học tập, chia sẻ đóng góp ý kiến một cách chân thành

- **Nhân ái:** Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).

- Ảnh, sản phẩm mẫu chao đèn. Tranh ảnh sưu tầm về các ngôi nhà. Tranh vẽ của họa sĩ, Mẫu vật

2. Đối với học sinh:

- SGK Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo).

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, que đo, màu vẽ, hồ dán, kéo, bìa cứng, thước kẻ, compa

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

BÀI 6: MẪU VẬT DẠNG KHỐI TRỤ VÀ KHỐI CẦU

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: "Khám phá đậm nhạt của hình khối"

a. Mục tiêu: HS nhận biết vẻ đẹp tạo hình và khám phá đậm nhạt của hình khối

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát và khám phá đậm nhạt của hình khối thông qua hình, vật mẫu



Sau đó, HS quan sát và trả lời các câu lệnh:

- + *Hướng ánh sáng chiếu lên vật mẫu*
- + *Các độ đậm nhạt trên vật mẫu*
- + *Độ chuyển của đậm nhạt trên hình khối*
- + *Các sắc độ đậm nhạt giữa vật mẫu và nền*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ và tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách vẽ mẫu dạng khối trụ và khối cầu”

a. Mục tiêu: Giúp HS biết cách vẽ mẫu dạng khối trụ và khối cầu

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách vẽ mẫu dạng khối trụ và khối cầu

c. Sản phẩm học tập:

HS biết được cách vẽ mẫu dạng khối trụ và khối cầu

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 27 SGKMT7 để nhận biết cách vẽ mẫu dạng khối trụ và khối cầu



- GV khuyến khích HS thảo luận, trải nghiệm đo tỉ lệ vật mẫu
- GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước tiến hành vẽ mẫu dạng khối trụ và khối cầu
- Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ, và trả lời:
 - + *Cách đo vật mẫu. Tìm tỉ lệ của khung hình.*
 - + *So sánh đối chiếu tỉ lệ giữa hai vật mẫu.*
 - + *Tìm các mảng đậm nhạt trên vật mẫu*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày kết quả thảo luận
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Độ đậm nhạt có thể diễn tả được hình khối, không gian, hướng chiếu sáng của vật mẫu trên mặt phẳng

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu”

a. Mục tiêu: HS vẽ được mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Ý tưởng để tạo ra sản phẩm, sản phẩm hoàn thiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS :

+ Lựa chọn sắp xếp vật mẫu theo nhóm hoặc lớp.

+ Tìm vị trí quan sát và vẽ bài theo hướng dẫn

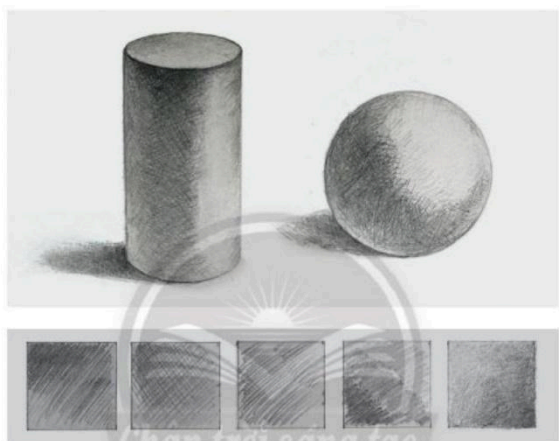
- GV đưa ra một số câu lệnh gợi ý cho HS:

+ *Tỉ lệ giữa chiều cao và chiều ngang của toàn bộ vật mẫu*

+ *Tỉ lệ giữa các vật mẫu*

+ *Dạng hình của vật mẫu*

+ *Độ đậm nhạt trên vật mẫu*



1. Ngọc Mai (Yên Bái), Mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, chì.



2. Nguyễn Tinh (Hải Dương), Mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, chì.

- GV Hỗ trợ và hướng dẫn HS luyện tập:

+ Thực hiện đo vật mẫu để tìm tỉ lệ.

+ Vẽ bài theo các bước tiến hành đã học.

- HS thực hành luyện tập.

- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm hoàn thiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc trưng bày chung cả lớp.
- Các nhóm giới thiệu, phân tích, chia sẻ cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn và của các nhóm, theo các gợi ý :
 - + *Bài vẽ em yêu thích*
 - + *Bố cục của hình mẫu*
 - + *Tỉ lệ, đậm nhạt giữa các vật mẫu*
 - + *Cách diễn tả hình khối.*
 - + *Y tưởng để bài vẽ hoàn thiện*
- + *Chia sẻ thêm bài vẽ tĩnh vật em đã học ở lớp dưới*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu cách diễn tả hình khối trong tranh tĩnh vật”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

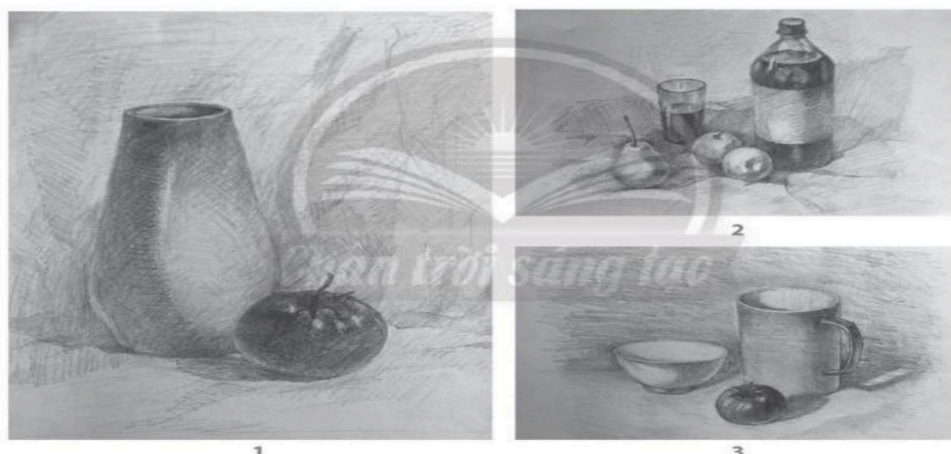
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: Phần trả lời của HS về cách diễn tả hình khối trong tranh tĩnh vật.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chiếu cho HS xem hình ảnh về cách diễn tả hình khối trong tranh tĩnh vật



- GV đặt câu lệnh :
- + *Ấn tượng với các bài vẽ*
- + *Cách diễn tả hình khối, các sắc độ đậm nhạt*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV chốt : Để diễn tả hình khối trên mặt phẳng cần thể hiện nguồn sáng, độ đậm nhạt và bóng đổ, bóng phản quang trên vật mẫu

***. Hồ sơ dạy học**

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu (6đ)	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu khối hình, tỉ lệ cân đối, diễn tả được các sắc độ đậm nhạt (6đ).	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu khối hình, tỉ lệ cân đối, còn hạn chế về sắc độ đậm nhạt (4-5đ).	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, tỉ lệ cân đối, còn hạn chế về khối hình, sắc độ đậm nhạt (2-3đ).	Vẽ mẫu vật dạng khối trụ và khối cầu, tỉ lệ chưa cân đối, còn hạn chế về khối hình, sắc độ đậm nhạt (0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

BÀI 7: NGÔI NHÀ TRONG TRANH

Thời gian thực hiện: (2tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá ngôi nhà trong tự nhiên”

a. Mục tiêu: Giúp HS tìm hiểu và khám phá ngôi nhà trong tự nhiên

b. Nội dung: Hướng dẫn HS quan sát, thảo luận về các hình khối, đặc điểm cấu trúc của ngôi nhà trong tự nhiên

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

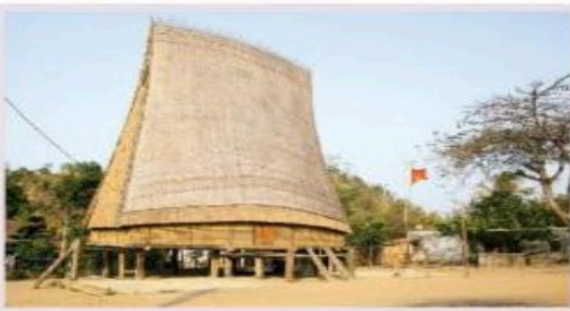
- GV cho Hs quan sát các ngôi nhà trong tự nhiên trong SGK MT 7



1. Nhà trình tường ở Lào Cai



2. Nhà ở Hà Nội



3. Nhà sàn ở Mộc Châu



4. Nhà ở Đà Nẵng

- Gv khuyến khích HS chia sẻ cảm nhận về hình khối, cấu trúc, màu sắc của các trong tự nhiên Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

+ *Hình khối và các bộ phận chính của ngôi nhà*

+ *Màu sắc đậm nhạt tạo nên bởi ánh sáng*

+ *Cảnh quan xung quanh*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trải nghiệm và tìm cách trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh”

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh.

c. Sản phẩm học tập:

HS biết được cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 31 SGKMT7 để nhận biết cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh



- GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước thực hiện cách vẽ ngôi nhà hình khối và cảnh vật xung quanh

- Sau đó nêu câu lệnh gợi mở để học sinh suy nghĩ, và trả lời:

+ *Các bước tiến hành vẽ ngôi nhà và những cảnh vật xung quanh*

+ *Hình khối của ngôi nhà*

+ *Cách sắp xếp các ngôi nhà*

+ *Màu sắc tổng thể giữa ngôi nhà và cảnh quan xung quanh*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày sản phẩm của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Hình khối, không của ngôi nhà trong tranh có thể được diễn tả với cảnh vật ở gần thường có tỉ lệ lớn và sắc độ đậm nhạt rõ, cảnh vật ở xa nhỏ và mờ hơn.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Vẽ tranh về ngôi nhà yêu thích”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

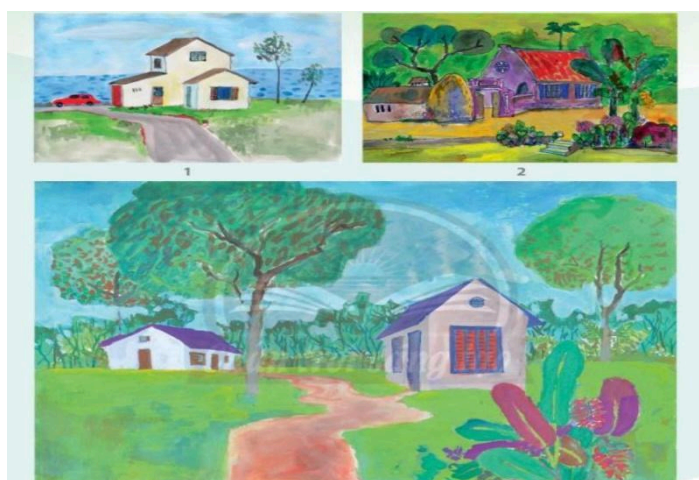
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu học sinh quan sát hoặc hình dung ngôi nhà mà mình từng thấy
- HS có thể vẽ theo trí nhớ ngôi nhà mình yêu thích.



- Gợi ý HS hình dung về các bộ phận của ngôi nhà từ những vật liệu đã chọn, bằng cách trả lời các câu hỏi :

+ *Suy nghĩ về hình dáng ngôi nhà*

- + Góc độ thể hiện
- + Tương quan tỉ lệ giữa các ngôi nhà
- + Ý tưởng thể hiện cảnh quan xung quanh

- HS thực hành luyện tập.
- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Khuyến khích HS trưng bày sản phẩm đánh giá sản phẩm với các nội dung như: sản phẩm yêu thích; hình khối, tỉ lệ, màu sắc và không gian xa gần giữa các ngôi nhà trong tranh.
- GV đặt câu lệnh gợi mở để các em giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, phân tích và đưa ra những đánh giá của mình hoặc của nhóm, như :
 - + *Bài vẽ em yêu thích*
 - + *Cảnh vật và hòa sắc của bài vẽ*
 - + *Hình khối, độ đậm nhạt tạo nên không gian*
 - + *Y tưởng để bài vẽ hoàn thiện*
 - + *Chia sẻ thêm những bức tranh ngôi nhà mà em biết*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ ý tưởng về tranh vẽ ngôi nhà của mình.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu cách diễn tả ngôi nhà trong tranh họa sĩ”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

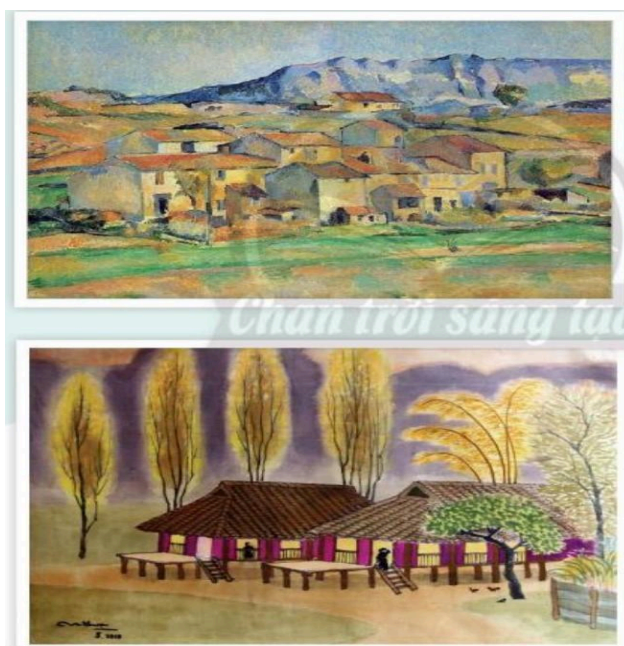
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem hình ảnh ngôi nhà trong tranh họa sĩ.



- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận :

- + *Vẽ đẹp tạo hình các ngôi nhà trong tranh họa sĩ*
- + *Nét đặc trưng vùng miền được các họa sĩ thể hiện*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án : *Theo em, nhà ở của mỗi người dân các vùng miền lại có sự khác nhau về kiểu dáng vì:*

- *Văn hóa mỗi vùng miền khác nhau*
- *Đặc điểm khí hậu, địa hình khác nhau*
- *Sự phát triển kinh tế khác nhau*

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

- GV chốt : Vẽ đẹp tạo hình của những ngôi nhà ở các vùng địa lí khác nhau tạo nên những tác phẩm mỹ thuật phong phú đa dạng

***. Hồ sơ dạy học**

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Tranh vẽ ngôi nhà với cảnh vật xung quanh(6đ)	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, khối hình, tỉ lệ cân đối, có không gian xa gần ,màu sắc hài hòa (6đ).	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, khối hình, tỉ lệ cân đối, có không gian xa gần, còn hạn về màu sắc (4-5đ).	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, có không gian xa gần, còn hạn chế về khối hình, tỉ lệ màu sắc (2-3đ).	Tranh vẽ ngôi nhà mang tính sáng tạo, còn hạn chế về khối hình, tỉ lệ, màu sắc(0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm	Trình bày còn thiếu nhiều	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

		nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	thông tin về sản phẩm (1đ).	
--	--	---------------------------	-----------------------------	--

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

BÀI 8: CHAO ĐÈN TRANG TRÍ KIẾN TRÚC

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU: “Khám phá chao đèn trong trang trí kiến trúc”

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát, thảo luận tìm ra nguyên lí tạo hình của sản phẩm.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

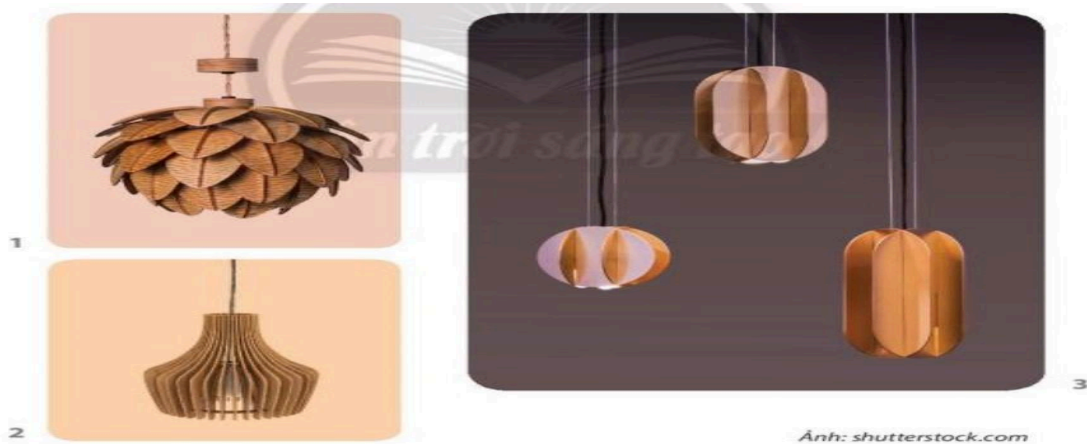
c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS quan sát một số chao đèn trong thực tế



- Gv khuyến khích HS quan sát, thảo luận và tìm ra nguyên lí tạo hình của sản phẩm Sau đó, HS trả lời câu lệnh:

- + *Hình dáng của chao đèn?*
- + *Hình thức và vật liệu để tạo nên chao đèn*
- + *Nguyên lí tạo hình trong sản phẩm*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ, trải nghiệm và tìm cách trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi vài HS đứng dậy trả lời, chia sẻ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI: “Cách thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông”

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết quy trình cách thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông

b. Nội dung: GV hướng dẫn, HS trải nghiệm, thực hiện.

c. Sản phẩm học tập:

HS biết được qui trình thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 35 SGKMT7 để nhận biết cách thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông



- GV yêu cầu HS ghi nhớ các bước thiết kế tạo dáng chao đèn bằng bìa các-tông
- Sau đó GV hướng dẫn cụ thể cách làm và HS trải nghiệm :
 - + Chao đèn thường có được làm bằng những vật liệu gì
 - + Nguyên lí sắp xếp các mảnh ghép tạo chao đèn
 - + Em cần làm gì để sản phẩm đẹp và bắt mắt hơn

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày sản phẩm của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Thiết kế những mảng hình lặp lại và sử dụng kỹ thuật cắt ghép, đan cài có thể tạo dáng được sản phẩm nghệ thuật.

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: “Thiết kế tạo dáng và trang trí chao đèn”

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Khuyến khích HS làm việc theo nhóm tạo sản phẩm
- Yêu cầu các nhóm HS suy nghĩ, thảo luận và phân tích về:
 - + *Công năng của sản phẩm*



- HS suy nghĩ trả lời câu lệnh và thực hành luyện tập :

Học sinh tạo dáng và trang trí chao đèn theo hướng dẫn:

- Tham khảo hình ảnh các chao đèn trong thực tế.
- Xây dựng ý tưởng thiết kế sản phẩm.
- Lựa chọn vật liệu để thiết kế.
- Thực hiện theo ý thích.

- GV nhận xét, bổ sung.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu các nhóm xây dựng ý tưởng về những chao đèn trong kiến trúc dựa trên những tài liệu, hình ảnh tham khảo sưu tầm được hoặc từ những trải nghiệm thực tế của chính các em.

+ Hãy chỉ ra những nguyên lí tạo hình được sử dụng trong sản phẩm của nhóm

+ Hình dáng sản phẩm em ấn tượng

+ Cấu trúc tỉ lệ của sản phẩm

+ Kỹ thuật tạo sản phẩm

+ Nếu có thêm thời gian và nguyên vật liệu, nhóm em muốn chỉnh sửa, bổ sung gì để sản phẩm của nhóm hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Học sinh thực hiện, trưng bày, nêu cảm nhận và phân tích:

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển: “Tìm hiểu vai trò của đèn trang trí trong không gian nội thất”

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV giới thiệu thêm một số chao đèn trong trang trí nội thất HS khác lắng nghe, quan sát và phản hồi.

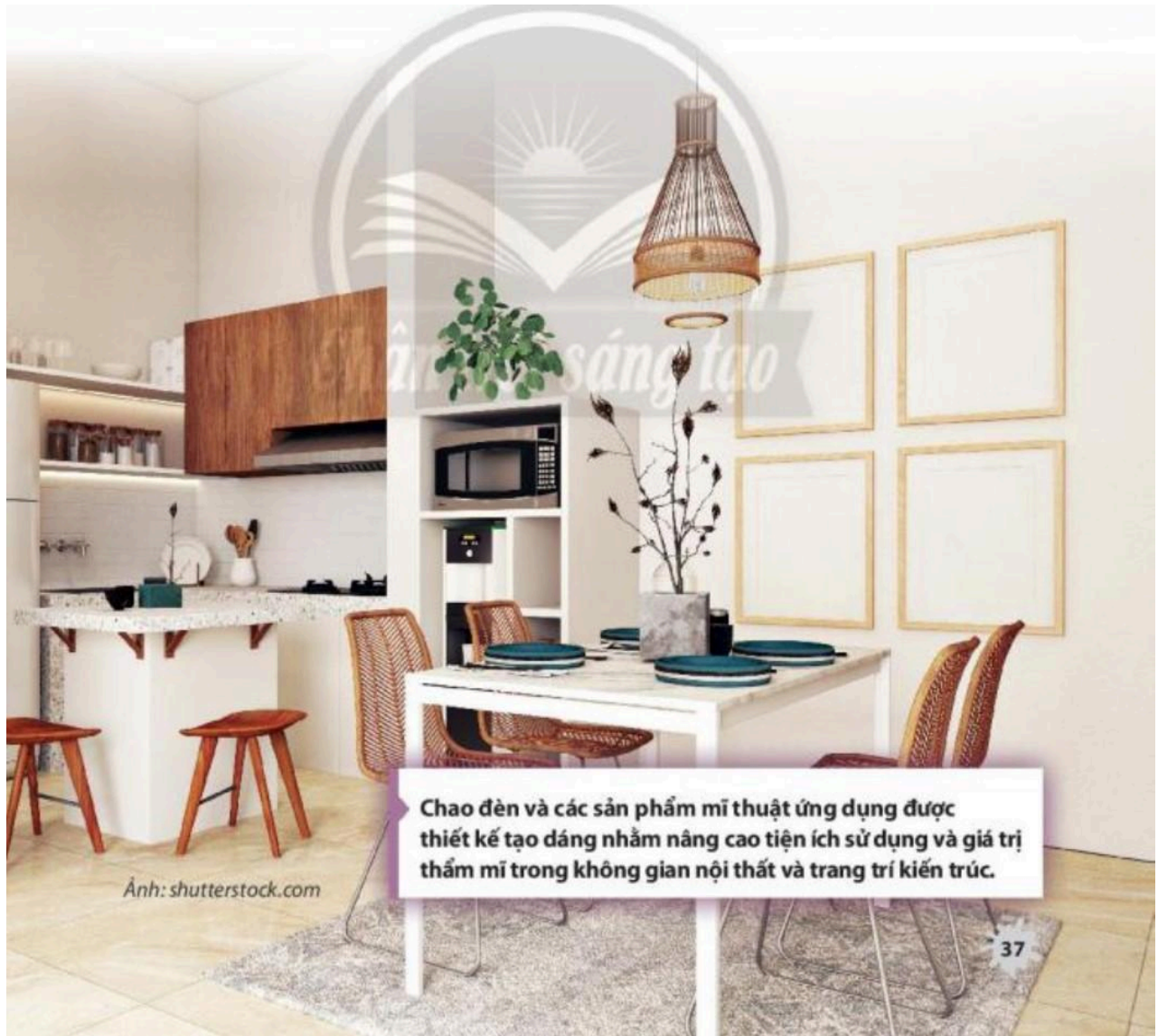
- Nêu câu lệnh để HS liên hệ với các kiến thức

+ *Vai trò của sản phẩm.*

+ *Giá trị của sản phẩm*

+ *Thông qua sản phẩm, nhóm em muốn nhắn gửi thông điệp gì?*

- Các nhóm khác đặt câu hỏi và tích cực phản hồi về các sản phẩm của mỗi nhóm,



- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV chốt : Chao đèn và các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng được thiết kế tạo dáng nhằm nâng cao tiện ích sử dụng và giá trị thẩm mỹ trong không gian nội thất và trang trí kiến trúc

***. Hồ sơ dạy học**

PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN PHẨM

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Sản phẩm Chao đèn (6đ)	Sản phẩm mang tính sáng tạo, ứng, có tính ứng	Sản phẩm mang tính sáng tạo, ứng, có tính ứng	Sản phẩm mang tính sáng tạo, ứng, có tính ứng	Sản phẩm chưa mang tính sáng tạo, ứng, tính ứng dụng

	dụng cao, tỉ lệ cân đối, màu sắc hài hòa bắt mắt(6đ).	dụng, tỉ lệ cân đối, còn hạn về màu sắc (4-5đ).	dụng cao, còn hạn chế, tỉ lệ màu sắc (2-3đ).	chưa cao, còn hạn chế về tỉ lệ, màu sắc(0-1đ).
2. Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực làm bài (2đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ và trung thực khi làm bài (2đ).	Có trách nhiệm, trung thực nhưng ít chăm chỉ khi làm bài (1,5đ)	Có trách nhiệm, chăm chỉ nhưng thiếu trung thực khi làm bài (1đ)	Không chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực khi làm bài (0đ).
3. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (2đ)	Trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (2đ).	Trình bày thông tin về sản phẩm nhưng chưa đầy đủ (1,5đ).	Trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (1đ).	Chưa trình bày thông tin về sản phẩm (0đ).

Thanh đánh giá xếp loại:

- Mức A: Từ 8,5 - 10 điểm
- Mức B: Từ 7 - 8 điểm
- Mức C: Từ 5 - 6,5 điểm
- Mức D: Dưới 5 điểm

CHỦ ĐỀ NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI THẾ GIỚI

A. NỘI DUNG CHỦ ĐỀ

Bài	Tên bài	Nội dung	Số tiết
9	CÂN BẰNG ĐỐI XỨNG TRONG KIẾN TRÚC GOTHIC	- Thực hành: Vẽ mô phỏng hình trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic - Thảo luận: sản phẩm của HS và tranh ảnh về nghệ thuật trang trí trong kiến trúc Gothic - Thể loại: trang trí - Chủ đề: Nghệ thuật trung đại thế giới	2
10	HÌNH KHỐI CỦA NHÂN VẬT TRONG ĐIÊU KHẮC	- Thực hành: Tạo hình nhân vật bằng dây théo và đất nặn - Thảo luận: Sản phẩm của HS và nghệ thuật điêu khắc thời Phục hưng - Thể loại: hội họa - Chủ đề: Nghệ thuật trung đại thế giới	2
11	VẼ ĐẸP CỦA NHÂN VẬT TRONG TRANH THỜI PHỤC HƯNG	- Thực hành: Vẽ mô phỏng lại chân dung nhân vật - Thảo luận: Sản phẩm của HS và nghệ thuật hội họa thời Phục hưng - Thể loại: hội họa - Chủ đề: Nghệ thuật trung đại thế giới	2
12	NHỮNG MẢNH GHÉP THÚ VỊ	- Thực hành: Tạo tranh bằng những mảnh bìa màu có kích thước tương đương nhau	2

		- Thảo luận: sản phẩm của HS và nghệ thuật tranh ghép gốm - Thể loại: hội họa - Chủ đề: Nghệ thuật trung đại thế giới	
--	--	---	--

B. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Chỉ ra được nét đặc trưng và cách vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic
- Vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic.
- Phân tích được nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại trong cấu trúc cửa sổ theo kiến trúc Gothic. Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp và phong cách chủ đạo trong trang trí của kiến trúc thời kì Trung đại
- Nêu được cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người.
- Mô phỏng được hình dáng nhân vật theo tỉ lệ đầu người bằng dây thép và đất nặn.
- Phân tích được tỉ lệ, sự cân đối về hình khối trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của hình thể con người trong tác phẩm điêu khắc thời Trung đại
- Nêu được cách mô phỏng hình chân dung trong tranh thời Phục hưng
- Vẽ Mô phỏng được chân dung nhân vật trong tranh thời Phục hưng
- Phân tích được nét đẹp đặc trưng của chân dung nhân vật trong tranh thời Phục hưng và trong bài vẽ
- Có ý thức phát huy giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật Phục hưng trong học tập và sáng tạo
- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách làm tranh ghép mảnh bằng giấy màu
- Tạo được bức tranh ghép mảnh bằng giấy, bìa màu
- Phân tích được vẻ đẹp tạo hình của tranh ghép mảnh qua sản phẩm mỹ thuật
- Nêu được vai trò và giá trị của việc ứng dụng hình thức tranh Mosaic trong cuộc sống

2. Kỹ năng

- Quan sát và nhận thức
- Sáng tạo, ứng dụng vào sản phẩm mỹ thuật
- Phân tích và đánh giá sản phẩm.

3. Phẩm chất

- Tích cực tự giác và nỗ lực học tập
- Bước đầu thể hiện tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm
- Bước đầu hình thành thói quen và nhu cầu tự luyện tập.

C. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ

BÀI 9: CÂN BẰNG ĐỐI XỨNG TRONG KIẾN TRÚC GOTHIC (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được nét đặc trưng và cách vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic
- Vẽ mô phỏng cửa sổ theo kiến trúc Gothic.
- Phân tích được nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại trong cấu trúc cửa sổ theo kiến trúc Gothic. Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp và phong cách chủ đạo trong trang trí của kiến trúc thời kì Trung đại

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, compa , thước kẻ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu về công trình kiến trúc Gothic

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết hình dạng, họa tiết, màu sắc, chất liệu, các nguyên lý mỹ thuật được sử dụng để trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

+ Cửa sổ trong kiến trúc Gothic thường có hình dạng như thế nào?.

+ Họa tiết, màu sắc trang trí trên cửa sổ như thế nào?

+ Những nguyên lý nào được sử dụng để trang trí cửa sổ?

+ Chất liệu trang trí trên cửa sổ là gì?



- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi :

+ Hình dạng: Vòm chóp, chiều ngang nhỏ hơn so với chiều cao.

+ Hoa tiết, màu sắc đa dạng, phong phú.

+ Nguyên lí được sử dụng để trang trí cửa sổ là: các họa tiết, màu sắc được trang trí theo nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại.

+ Chất liệu trang trí trên cửa sổ: kính.

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về sự cân bằng đối xứng trong kiến trúc Gothic, chúng ta cùng tìm hiểu **Cách vẽ mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic**.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách vẽ mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 41 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 41 SGK Mĩ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic theo ảnh gợi ý. - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. + Có thể trang trí cho hình vẽ cửa sổ bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kĩ thuật vẽ màu nào sẽ phù hợp để mô phỏng cửa sổ đó?	II. Cách vẽ mô phỏng cửa sổ trong kiến trúc Gothic Bước 1: Xác định tỉ lệ khung hình cửa sổ tương ứng với hình mô phỏng. Bước 2: Phác hình các mảng họa tiết trang trí cửa sổ. Bước 3: Vẽ chi tiết làm rõ nét đặc trưng của họa tiết trên cửa sổ. Bước 4: Vẽ màu tương phản, hoàn thiện sản phẩm. Ghi nhớ: Cửa sổ theo phong cách kiến trúc Gothic thường được thiết kế dạng vòm chóp, chiều ngang nhỏ hơn so với chiều cao, được trang trí theo nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại với họa tiết, màu sắc đa dạng phong phú.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận: Cửa sổ theo phong cách kiến trúc Gothic thường được thiết kế dạng vòm chóp, chiều ngang nhỏ hơn so với chiều cao, được trang trí theo nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại với họa tiết, màu sắc đa dạng phong phú.	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: VẼ MÔ PHỎNG VÀ TRANG TRÍ CỬA SỔ THEO KIẾN TRÚC GOTHIC

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Lựa chọn hình ảnh cửa sổ theo kiến trúc Gothic mà em thích.

+ Vận dụng các nguyên lí trang trí phù hợp với ý tưởng hình cửa sổ em đã chọn để thực hiện theo gợi ý



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

- + Bức tranh em ấn tượng
- + Cách sắp xếp họa tiết,, màu sắc trang trí trên bài vẽ
- + Các nguyên lí tạo hình được vận dụng trong trang trí
- +Kĩ thuật thể hiện bài vẽ
- + Cách điều chỉnh để bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, chỉ ra những hình thức trang trí vận dụng nguyên lí cân bằng, lặp lại trong cuộc sống:



- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

+ Theo em có thể vận dụng hình thức trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic vào sản phẩm nào trong đời sống?

+ Kể tên ,một số sản phẩm trong cuộc sống có vận dụng nguyên lí cân bằng đối xứng, lặp lại trong trang trí cửa sổ theo kiến trúc Gothic ?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

+ Một số hình thức trang trí vận dụng nguyên lí cân bằng, lặp lại là: trang trí đường diềm,...

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học : Nghệ thuật trung đại đã để lại những công trình kiến trúc đặc sắc theo nhiều phong cách, ngôn ngữ thiết kế khác nhau như RoMan, Baroque và đặc biệt là Gothic. Các công trình kiến trúc Gothic thường sử dụng nghệ thuật tranh kính và nguyên lí cân bằng đối xứng trong các hình thức trang trí cửa.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TRUNG ĐẠI VIỆT NAM

Môn học: Mĩ Thuật; lớp: 7

BÀI 10: HÌNH KHỐI CỦA NHÂN VẬT TRONG ĐIÊU KHẮC (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nêu được cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người
- Mô phỏng được hình dáng nhân vật theo tỉ lệ đầu người bằng dây thép và đất nặn
- Phân tích được tỉ lệ, sự cân đối hình khối trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp hình thể con người trong tác phẩm điêu khắc thời Trung đại

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mĩ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mĩ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.

- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, compa , thước kẻ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu về cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết cách tạo hình nhân vật 3D theo tỉ lệ đầu người

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá hình khối, tỉ lệ của tượng David (Đa-vít)

Quan sát hình và cho biết:

Tư thế và hình khối của nhân vật.

Chất liệu tạo hình tác phẩm.

Tỉ lệ đầu so với cơ thể của nhân vật.



Michelangelo (Mi-ken-lăng-giơ-lô), David, 1501 – 1504, đá cẩm thạch, 517cm x 199cm.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi :

- Tượng David được điêu khắc với tư thế đứng đơn giản, hình khối chữ nhật.
- Chất liệu: đá cẩm thạch.
- Tỷ lệ đầu của tượng hơi lớn hơn so với cơ thể.

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về cách tạo hình nhân vật 3D theo tỷ lệ đầu người, chúng ta cùng tìm hiểu **Cách phỏng hình khối nhân vật theo mẫu**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách phỏng hình khối nhân vật theo mẫu

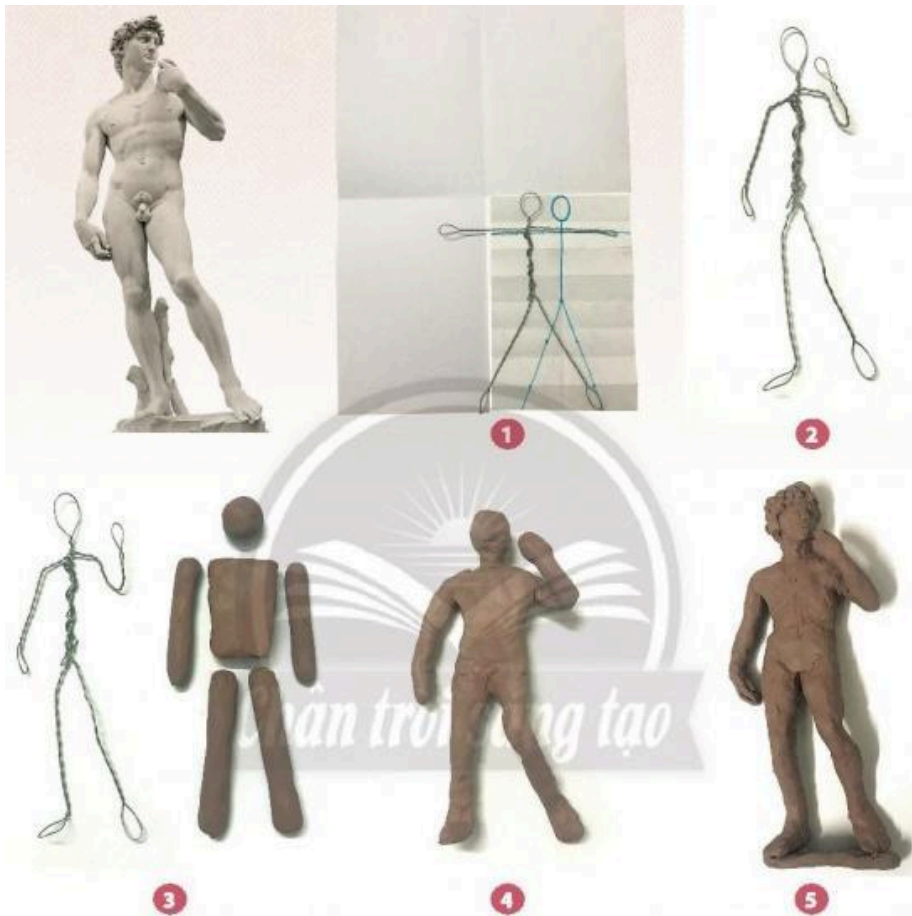
a. Mục tiêu: giúp HS biết cách mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 44-45 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách mô phỏng hình khối nhân vật theo ảnh gợi ý. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 44,45 SGK Mĩ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng hình khối nhân vật theo ảnh gợi ý. - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách vẽ mô phỏng và trang trí cửa sổ trong kiến trúc Gothic. - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu + Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kĩ thuật vẽ màu nào sẽ phù hợp để mô phỏng cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu đó?	II. Cách phỏng hình khối nhân vật theo mẫu Bước 1: Gấp 1/4 tờ giấy A4 thành 8 phần, vẽ hình nhân vật theo dạng que với đầu người bằng một phần giấy đã gấp. Bước 2: Tạo hình nhân vật bằng dây thép (cột) và uốn theo tư thế, động tác của hình mẫu. Bước 3: Tạo các bộ phận của nhân vật bằng hình khối cơ bản từ đất nặn. Bước 4: Đắp các khối đất nặn vào cột tạo hình nhân vật. Bước 5: Tạo đặc điểm riêng của nhân vật, hoàn thiện sản phẩm. Ghi nhớ: Tạo hình dáng người với tỉ lệ 8 đầu có thể mô phỏng được hình khối nhân vật gần với tỉ lệ tượng David



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận: mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu được trang trí theo nguyên lý tỷ lệ, hình khối của nhân vật. Lưu ý khi tạo hình dáng người với tỉ lệ 8 đầu có thể mô phỏng được hình khối nhân

vật gần với tỉ lệ tượng David cân bằng đối xứng, lặp lại với họa tiết, màu sắc đa dạng phong phú.	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: TẠO HÌNH KHỐI NHÂN VẬT 3D BẰNG DÂY THÉP VÀ ĐẤT NẶN

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kĩ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Lựa chọn hình khối của nhân vật mà em thích.

+ Vận dụng các nguyên lí tạo hình và thực hiện theo gợi ý, hướng dẫn của GV



- HS thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

+ Sản phẩm em ấn tượng

+ Hình khối, tư thế nhân vật trong sản phẩm

+Kĩ thuật thể hiện

+ Ý tưởng điều chỉnh để thể hiện nhân vật sinh động và hoàn chỉnh hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu nghệ thuật Trung đại thế giới

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu nghệ thuật điêu khắc Trung đại thế giới

5

Tìm hiểu nghệ thuật điêu khắc Trung đại thế giới

Quan sát để nhận biết thêm một số tác phẩm điêu khắc Trung đại thế giới tiêu biểu.



1



2



3

1. Gian Lorenzo Bernini (Gian Lô-ren-dô Bơ-ni-ni), David, 1623 – 1624, đá hoa, 170cm.

2. Tác phẩm điêu khắc ở Chùa hang Ajanta (A-gian-ta), Ấn Độ.

3. Michelangelo, Moses (Mô-dit), 1513 – 1515, đá cẩm thạch, 235cm x 210cm.

Nghệ thuật điêu khắc Trung đại thế giới thường thể hiện hình tượng con người với tỉ lệ cân đối, biểu cảm sống động, chân thực. Tiêu biểu có thể kể đến các kiệt tác của nghệ thuật phương Tây như: David, Moses của Michelangelo, David bằng đồng của Donatello, David của Gian Lorenzo Bernini;... và nghệ thuật phương Đông như các tác phẩm điêu khắc ở Chùa hang Ajanta (Ấn Độ),... Những tác phẩm này đã góp phần tạo nên sự phát triển rực rỡ của nghệ thuật Trung đại thế giới.

47

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

+ Kể tên một tác phẩm điêu khắc của thời kì Trung đại thế giới mà em biết.

+ Hãy nêu hiểu biết của em về tượng David.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

+ David, Moses bằng đá cẩm thạch của Michelangelo, David bằng đồng của Donatello, David của Gian Lorenzo Bemini, các tác phẩm điêu khắc ở chùa Ajanta (Ấn Độ)...

+ Tượng David là một bức tượng do Michelangelo điêu khắc từ năm 1501 đến 1504, là một kiệt tác của nghệ thuật điêu khắc thời Phục Hưng và là một trong hai tác phẩm điêu khắc vĩ đại nhất của Michelangelo (cùng với Pietà). Riêng tượng David hầu như chắc chắn giữ danh hiệu bức tượng được công nhận nhất trong lịch sử nghệ thuật. Bức tượng này đã được xem như là một biểu tượng của vẻ đẹp con người trẻ trung và sức mạnh. Thời Phục

Hung, những người có dương vật nhỏ thường được xem là đẹp, bởi họ cho rằng dương vật lớn chỉ có ở loài thú dữ. Vì thế dương vật của David được làm nhỏ để thể hiện sự hoàn mỹ của vẻ đẹp con người theo quan niệm của thời kỳ này. Tượng cẩm thạch cao 4.34 m miêu tả Vua David theo Kinh Thánh tại thời điểm ông quyết định chiến đấu với Goliath. Nó đã là biểu tượng của Cộng hòa Fiorentina, một quốc gia thành phố bị đe dọa từ phía bởi các cường quốc đối thủ mạnh. Bức tượng hoàn chỉnh được làm lễ vén màn vào ngày 8 tháng 9 năm 1504.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

BÀI 11: VẼ ĐẸP CỦA NHÂN VẬT TRONG TRANH THỜI PHỤC HUNG (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nêu được cách mô phỏng hình chân dung trong tranh thời Phục Hưng
- Vẽ mô phỏng được chân dung trong tranh thời Phục Hưng
- Phân tích được nét đẹp đặc trưng của chân dung trong tranh thời Phục Hưng và trong bài vẽ
- Có ý thức phát huy giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật Phục Hưng trong học tập và sáng tạo

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu khám phá nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

Quan sát hình và cho biết:

Hòa sắc của bức tranh

Biểu cảm của nhân vật trong tranh

Cách diễn tả hình dáng, trang phục của nhân vật.

1

Khám phá nhân vật trong tranh thời Phục hưng

Quan sát hình và cho biết:

- Hoà sắc của bức tranh.
- Biểu cảm của nhân vật trong tranh.
- Cách diễn tả hình dáng, trang phục của nhân vật.



1. Rembrandt van Rijn (Rem-bơ-dôn van Rin), Chân dung tự hoạ, 1660, sơn dầu trên vải, 80,3cm x 67,3cm.



2. Raphael (Ra-phai-en), La Donna Velata (La Đon-nờ Vê-la-ta), 1516, sơn dầu trên vải, 85cm x 64cm.

48

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi :

- + Hòa sắc trầm ấm, sự chuyển biến đậm nhạt giúp diễn đạt hình khối, bóng tối-ánh sáng.
- + Biểu cảm của nhân vật trong tranh được thể hiện chân thực, sinh động.
- + Trang phục được diễn tả bằng những đường cong nếp gấp mềm mại. Hình dáng của nhân vật chân thực, cơ thể cân đối.

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về **nhân vật trong tranh thời Phục Hưng**, chúng ta cùng tìm hiểu **Cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

a. **Mục tiêu:** giúp HS biết cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

b. **Nội dung:** HS quan sát hình ở trang 48-49 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

c. **Sản phẩm học tập:** chỉ ra cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng

d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách mô phỏng hình khối nhân vật theo ảnh gợi ý. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 49 SGK Mỹ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách vẽ nhân vật trong tranh thời Phục Hưng - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước nhân vật trong tranh thời Phục Hưng + Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ? + Chất liệu kĩ thuật vẽ màu nào sẽ phù hợp để mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng?	II. Cách mô phỏng nhân vật trong tranh thời Phục Hưng Bước 1: Vẽ phác hình để xác định bố cục tranh Bước 2: Mô phỏng chân dung của nhân vật theo tranh mẫu. Bước 3: Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm Ghi nhớ: Tranh chân dung thời Phục Hưng thường chú trọng diễn tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động

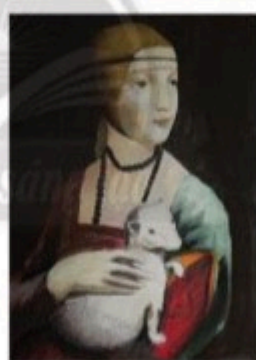
2

Cách mô phỏng chân dung nhân vật trong tranh

Quan sát hình và chỉ ra cách mô phỏng chân dung nhân vật trong tranh.



Leonardo da Vinci (tê-ô-nêc-ô-đô-Van-ê-xi), Phụ nữ và con chôn, 1483-1490, sơn dầu, 54,8cm x 40,3cm.



Ảnh Kiệt (Quảng Ngãi), Mô phỏng tranh Phụ nữ và con chôn, màu gỗ đỏ.

1. Vẽ phác hình để xác định bố cục tranh.
2. Mô phỏng chân dung của nhân vật theo tranh mẫu.
3. Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm.

Tranh chân dung thời Phục hưng thường chú trọng diễn tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động.

Bức “Người đàn bà với con chôn” là một trong bốn bức chân dung phụ nữ do Leonardo vẽ và là bức họa duy nhất của Leonardo tại Ba Lan. Người phụ nữ trong tranh là Cecilia Gallerani, người tình của công tước Ludovico Sforza xứ Milan. Tranh được vẽ bằng chất liệu sơn dầu trên...

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ GV kết luận: mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu được trang trí theo nguyên lý tỷ lệ, hình khối của nhân vật.

Lưu ý: Tranh chân dung thời Phục Hưng thường chú trọng diễn tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động, phong phú.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: VẼ MÔ PHỎNG CHÂN DUNG NHÂN VẬT TRONG TRANH THỜI PHỤC HƯNG

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS, làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Lựa chọn hình khối của nhân vật mà em thích.

+ Vận dụng các nguyên lý tạo hình và thực hiện theo gợi ý, hướng dẫn của GV

3 Vẽ mô phỏng chân dung nhân vật trong tranh thời Phục hưng

– Lựa chọn nhân vật trong tranh thời Phục hưng mà em thích để mô phỏng.
– Thực hiện theo gợi ý.

Hình tham khảo:



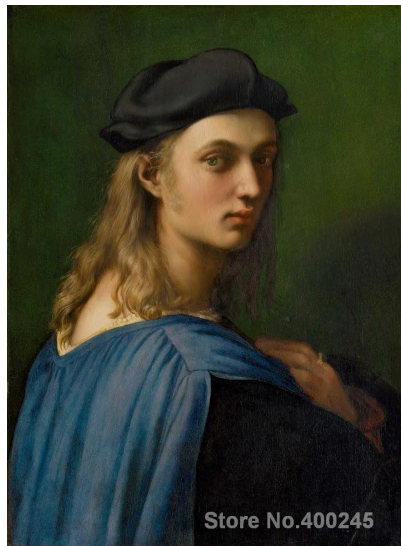
1. Raphael (Ra-phai-en), Bindo Altoviti (Bín-đô A-tô-và-ti), 1515, sơn dầu trên vải, 45cm x 60cm.



2. Tiziano Vecelli (Tí-đi-a-nô Ve-chi-li), Man with a velvet sleeve (Người đàn ông với tay áo nhung), 1517, sơn dầu trên vải, 37,9cm x 46,6cm.



3. Johannes Vermeer (Giô-han Vơ-mi-a), Girl with a pearl earring (Cô gái đeo hoa tai ngọc trai), khoảng 1665, sơn dầu trên vải, 44,5cm x 39cm.

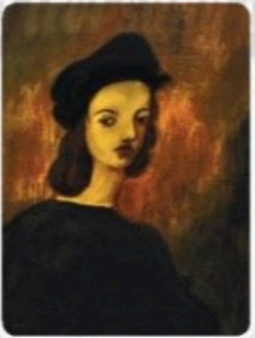


- HS thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm của học sinh:



1



2

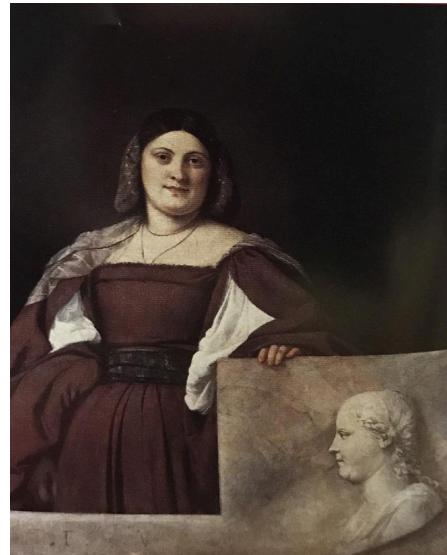


3

1. Ngọc Trang (Thành phố Hồ Chí Minh), Mô phỏng Sự ra đời của thần Vệ nữ, chì nước.
2. Hà Trung (Hà Nội), Mô phỏng chân dung của Raphael, chì nước.
3. Châu Anh (Hà Nội), Mô phỏng La Bella Simonetta, chì nước.

50

Tham khảo thêm một số tranh chân dung nhân vật thời kỳ Phục Hưng



Chân dung một quý bà (Portrait of a Lady, khoảng 1511) của Tiziano Vecellio, nghệ danh là Titian; sơn dầu trên toan, 120 x 100 cm. Hình trạm khắc trên tường mang phong cách cổ điển cũng chính là quý bà ở góc nhìn nghiêng.

DoArt.com.vn

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

- + Bài vẽ em yêu thích
- + Điểm ấn tượng, hấp dẫn của bài vẽ
- + Sự khác biệt của bài vẽ so với hình mẫu
- + Kỹ thuật thể hiện bài vẽ
- + Ý tưởng điều chỉnh để thể hiện bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu cách diễn tả nhân vật hội họa của Trung Quốc thời Trung đại

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu cách diễn tả nhân vật hội họa của Trung Quốc thời Trung đại



Cố Hoảng Trung, Hàng Hy Tài dạ yến đồ (trích đoạn),

thời Đường- thế kỷ X, lụa, 28,7cmx335,5cm

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :
+ *Quan sát hình và tìm hiểu vẻ đẹp của đường nét, màu sắc, chất liệu, cách diễn tả nhân vật của hội họa Trung Quốc thời Trung đại.*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Nghệ thuật Trung đại thế giới có nhiều cách diễn tả chân dung con người khác nhau. Nghệ thuật Trung đại phương Tây, tiêu biểu là nghệ thuật Phục hưng Ý thường thiên về cách diễn tả vẻ đẹp hoàn thiện của hình thể con người. Nghệ thuật Trung đại phương Đông, tiêu biểu là hội họa Trung Quốc lại chú trọng nhiều hơn về cách biểu đạt hình thể, không gian mang tính ước lệ để thể hiện tư tưởng, tinh thần bên trong của con người

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

BÀI 11: NHỮNG MẢNH GHÉP THÚ VỊ (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được vẽ đẹp tạo hình và cách làm tranh ghép mảnh bằng giấy màu
- Tạo được bức tranh mảnh ghép bằng giấy, bìa màu
- Phân tích được vẽ đẹp tạo hình của tranh ghép mảnh qua sản phẩm mỹ thuật
- Nêu được vai trò và giá trị của việc ứng dụng hình thức tranh Mosaic trong cuộc sống

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu cách làm tranh ghép mảnh

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết cách làm tranh ghép mảnh

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Tạo kho vật liệu làm tranh ghép

Cắt giấy, bìa màu (hoặc giấy thủ công, tạp chí cũ) thành những mảnh giấy nhỏ có kích thước khoảng 1,5cm x 1,5cm để làm vật liệu ghép tranh





- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, ghi nhớ* : Nên phân loại riêng từng màu giấy để thuận tiện cho hoạt động tiếp theo

- *GV đặt vấn đề*: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn, chúng ta cùng tìm hiểu **cách tạo tranh từ mảnh ghép giấy màu**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 53- 54 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 53 SGK Mỹ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu	II. Cách tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu Bước 1: Vẽ hình lên giấy hoặc bìa màu. Bước 2: Cắt, ghép và dán các mảnh giấy màu cạnh nhau theo nét viền của hình. Bước 3: Ghép và dán nối tiếp các mảnh giấy tạo màu cho hình.

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận:
- + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu**
- + Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ?
- + Chất liệu kĩ thuật nào sẽ phù hợp để **tạo tranh ghép từ các mảnh giấy màu?**



Bức tranh được ghép từ những mảnh giấy màu có kích thước tương tự nhau là mô phỏng hình thức của tranh ghép mảnh

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

Bước 4: Ghép và dán và mảnh giấy tạo màu nền hoàn thiện cho sản phẩm.

Bước 3: Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm

Ghi nhớ: Giữ khe hở giữa các mảnh ghép bằng cách không dán chồng các mảnh giấy lên nhau

+ GV kết luận: mô phỏng hình khối nhân vật theo mẫu được trang trí theo nguyên lí tỷ lệ, hình khối của nhân vật. Lưu ý: Tranh chân dung thời Phục Hưng thường chú trọng diễn tả hình khối và sự cân đối của cơ thể con người một cách chân thực, sống động, phong phú.	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: TẠO BỨC TRANH BẰNG CÁCH CẮT, GHÉP GIẤY MÀU

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện.

+ Lựa chọn màu giấy nền và các mảnh giấy màu phù hợp với ý tưởng thể hiện

+ Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích

3**Tạo bức tranh bằng cách cắt, ghép giấy màu**

- Xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện.
- Lựa chọn màu giấy nền và các mảnh giấy màu phù hợp với ý tưởng thể hiện.
- Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích.



1



2



3



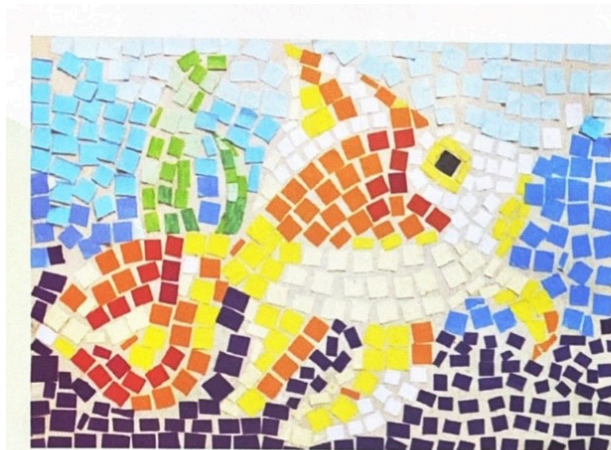
4

- HS thực hành luyện tập:

+ Có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm

+ Nên bôi hồ vào hình và nền rồi ghép, dán các mảnh với nhau

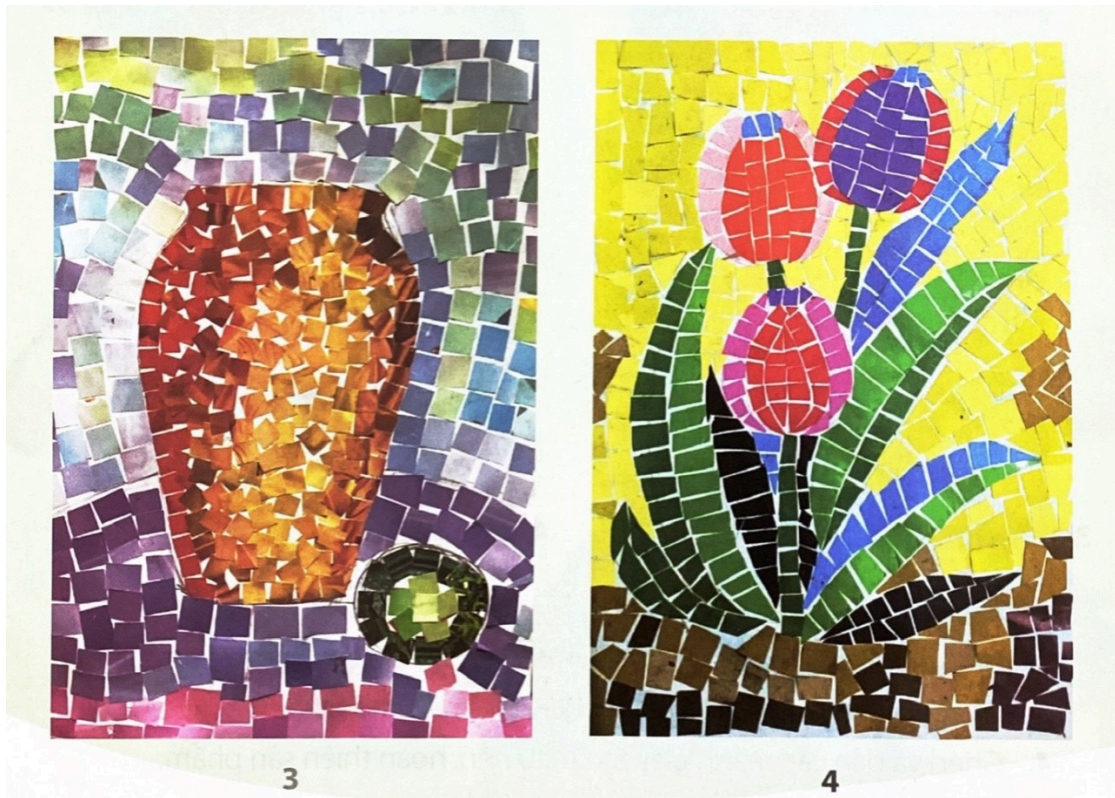
- GV nhận xét, bổ sung.



1



2



Tham khảo thêm tranh mảnh ghép từ vải vụn, ghép gốm



D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

- + Bài vẽ em yêu thích
- + Cách phối hợp màu sắc trong hình vẽ
- + Sự khác biệt của bài vẽ so với hình mẫu
- + Kỹ thuật cắt, ghép tranh
- + Ý tưởng sử dụng sản phẩm
- + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.*
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học*

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu ứng dụng của tranh ghép gốm (Mosaic) trong đời sống

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

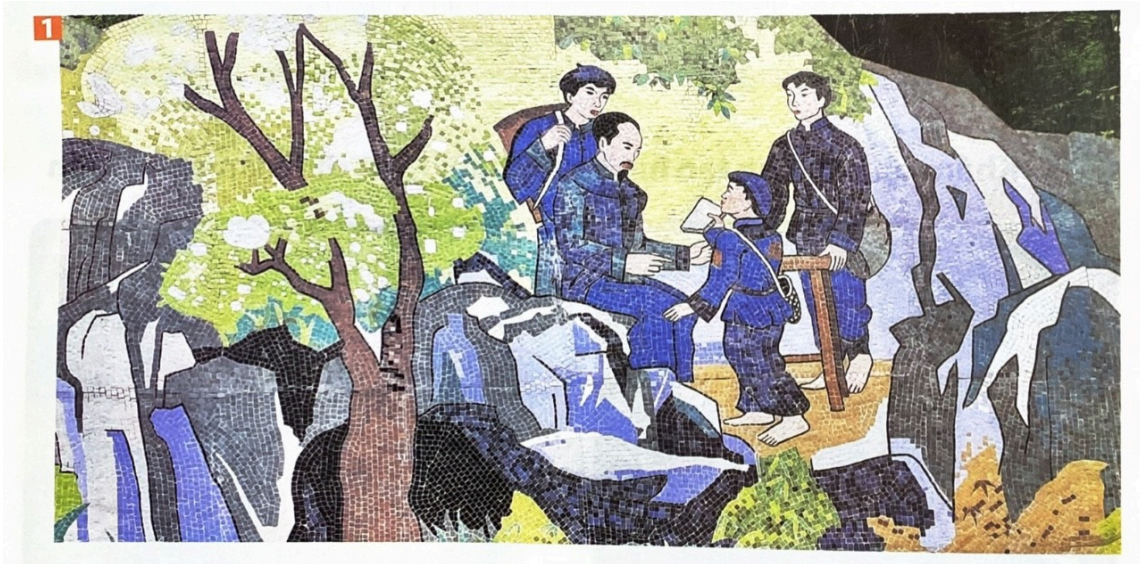
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu ứng dụng của tranh ghép gốm (Mosaic) trong đời sống



Trích đoạn tranh ghép gốm về Anh hùng liệt sĩ Kim Đồng, Cao Bằng. Ảnh: Quỳnh Nga

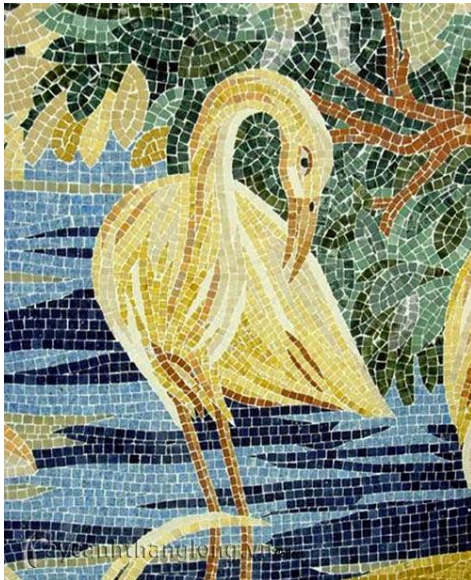


Tranh ghép gốm trong nhà thờ Chiesa di San Giovanni Evangelista

(Ảnh: shutterstock.com)

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :
- + *Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết nét đẹp, vai trò và hình thức ứng dụng của tranh ghép gốm trong cuộc sống*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Nghệ thuật tranh ghép gốm (Mosaic) xuất hiện trong thời kỳ nghệ thuật Trung đại phương Tây, thường được sử dụng để trang trí trong các công trình kiến trúc. Ngày nay, nghệ thuật Mosaic được sử dụng rộng rãi trong kiến trúc, không gian công cộng để tạo vẻ đẹp cho công trình và phục vụ nhu cầu thưởng thức thẩm mỹ của công chúng



Các công trình, tác phẩm tranh ghép bằng nhiều chất liệu

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập	

- Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Trao đổi, thảo luận	
--------------------------------------	---	-----------------------	--

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (*Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....*)

CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG XƯA VÀ NAY

Môn học: Mĩ Thuật; lớp: 7

BÀI 13: CHẠM KHẮC ĐÌNH LÀNG (2 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Chỉ ra được vẻ đẹp tạo hình và cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc đình làng
- + Mô phỏng được hình ảnh chạm khắc đình làng bằng đất nặn hoặc vật liệu dẻo
- Phân tích được vẻ đẹp hình khối, tỉ lệ trong sản phẩm mĩ thuật
- Nêu được giá trị lịch sử, văn hóa của nghệ thuật điêu khắc đình làng

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mĩ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mĩ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu **kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam**

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết cách làm **kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam**

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam

+ Quan sát hình và cho biết:

+ Nội dung thể hiện.

+ Hoạt động của nhân vật.

+ Hình thức và chất liệu tạo hình.



1. Đá cầu, Đình Thổ Tang, Vĩnh Phúc



2. Đấu vật, Đình Đại Phùng, Hà Nội



3. Dựng cột buồm, Đình Ngọc Canh, Vĩnh Phúc

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, ghi nhớ :

+ Nội dung thể hiện: hình tượng con người với các hoạt động sinh hoạt đời thường.

+ Hoạt động của nhân vật: đá cầu, đấu vật, dựng cột buồm.

+ Hình thức và chất liệu tạo hình: Hình tượng con người được khắc họa với dáng vẻ hồn nhiên, mộc mạc, hóm hỉnh; kỹ thuật chạm khắc tinh xảo trên chất liệu gỗ.

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn, chúng ta cùng tìm hiểu , **khám phá kỹ thuật tạo hình của chạm khắc đình làng Việt Nam**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 48-49 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 57 SGK Mỹ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận:	II. Cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng Bước 1: Tạo khuôn hình có bề mặt phẳng để mô phỏng bức chạm khắc. Bước 2: Xác định vị trí, tỉ lệ và vẽ phác hình sẽ mô phỏng. Bước 3: Khắc theo nét và nạo bỏ đất tạo các khối

- + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng**
- + Quan sát hình và chỉ ra cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng
- + Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ?
- + Chất liệu kĩ thuật nào sẽ phù hợp để **mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng?**



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

lỗi, khối lổm cho bức chạm khắc.

Bước 4: Tạo hình khối chi tiết, thể hiện đặc điểm bức chạm khắc mẫu và hoàn thiện sản phẩm.

Ghi nhớ: Sử dụng đất nặn có thể mô phỏng được đường nét, hình khối của các hoạt cảnh chạm khắc trên đình làng ở Việt Nam

+ GV kết luận: Sử dụng đất nặn có thể mô phỏng được đường nét, hình khối của các hoạt cảnh chạm khắc trên đình làng ở Việt Nam	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: MÔ PHỎNG HÌNH ẢNH CHẠM KHẮC ĐÌNH LÀNG

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Xác định nội dung hình ảnh sẽ thể hiện.

+ Lựa chọn hình ảnh chạm khắc đình làng em thích phù hợp với ý tưởng thể hiện

+ Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích

- HS thực hành luyện tập:

+ Có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm

+ Có thể mô phỏng toàn bộ hay trích đoạn một phần của tác phẩm chạm khắc

- GV nhận xét, bổ sung.

3

Mô phỏng hình ảnh chạm khắc đình làng

Lựa chọn hình ảnh chạm khắc trên đình làng em thích và mô phỏng theo gợi ý.

Hình tham khảo:



Mảng chạm rồng và người, Đình Hương Canh, Vĩnh Phúc.

Ảnh: Trần Trung Hiếu

Sản phẩm của học sinh:



1



2

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên

bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.

- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

+ Sản phẩm em yêu thích

+ Nội dung hoạt động được thể hiện trong bức chạm khắc

+ Cách tạo khối mô phỏng hình mẫu

+ cảm nhận về sự khác biệt của chất liệu giữa sản phẩm với bức tranh chạm khắc mẫu

+ Hình khối mô phỏng sát với bức chạm khắc mẫu

+ Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

Chia sẻ hình ảnh một bức chạm khắc mà em biết trong cuộc sống

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại



Nguyễn Xuân Thủy, Du kích Nam Trung Bộ, 1997, gỗ sơn thép, 57cm x 97cm.

- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

+ *Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết nét đẹp, vai trò và hình thức ứng dụng của **hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại trong cuộc sống***

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Chạm khắc đình làng là mảng chạm khắc gỗ trang trí làm tăng vẻ đẹp và tính độc đáo cho kiến trúc đình. Được phát triển mạnh mẽ trong các thế kỷ XVI-XVIII, chạm khắc đình làng thể hiện các sinh hoạt đời thường; trong đó hình tượng con người được khắc họa với dáng vẻ hồn nhiên, mộc mạc, hóm hỉnh; kỹ thuật chạm khắc tinh xảo; cảnh vật được cường điệu với không gian ước lệ theo nhiều điểm nhìn

Chạm khắc đình làng là một trong những thành tựu nổi bật của mỹ thuật thời Trung đại, góp phần làm phong phú thêm kho tàng văn hóa tinh thần của dân tộc đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển của điêu khắc Việt Nam hiện đại



Một số tác phẩm chạm khắc đình làng

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

BÀI 14: NÉT, MÀU TRONG TRANH DÂN GIAN HÀNG TRỒNG (2 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được nét, màu đặc trưng và hình thức thể hiện của tranh dân gian Hàng Trống
- Vẽ mô phỏng được một bức tranh dân gian Hàng Trống
- Phân tích được nét, màu trong tranh dân gian Hàng Trống và trong bài vẽ
- Có ý thức vận dụng các giá trị thẩm mỹ của tranh dân gian trong học tập và trong cuộc sống

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm, tác phẩm
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : giấy bút, màu vẽ, tẩy, ...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận và tìm hiểu khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống

- Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS tư duy và trả lời.

Khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống

Quan sát hình và cho biết:

Hình ảnh trong tranh.

Hình thức thể hiện của nét và màu trong tranh.



Múa rồng, tranh dân gian Hàng Trống

HS tiếp nhận nhiệm vụ, ghi nhớ :

+ Tranh diễn tả lễ hội múa rồng, gương mặt mọi người đều háo hức, vui mừng.

+ Hình thức thể hiện: đường nét được diễn tả mềm mại, tinh tế, màu sắc tươi sáng, rực rỡ với lối vẽ cân màu.

- *GV đặt vấn đề:* Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn, chúng ta cùng tìm hiểu, **khám phá nét, hình trong tranh dân gian Hàng Trống**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG: Cách mô phỏng theo tranh dân gian

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách **mô phỏng theo tranh dân gian**

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 48-49 SGK Mỹ thuật 7, thảo luận để nhận biết cách **mô phỏng theo tranh dân gian**

c. Sản phẩm học tập: chỉ ra cách **mô phỏng theo tranh dân gian**

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát chỉ ra cách mô phỏng theo tranh dân gian - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 57 SGK Mỹ thuật 7 thảo luận để nhận biết cách mô phỏng theo tranh dân gian - Khuyến khích HS nêu và ghi nhớ các bước thực hành cách mô phỏng theo tranh dân gian - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Quan sát hình minh họa và trình bày các bước mô phỏng theo tranh dân gian + Quan sát hình và chỉ ra cách mô phỏng hình ảnh chạm khắc trên đình làng	II. Cách mô phỏng theo tranh dân gian Bước 1: Vẽ phác để xác định hình mẫu trên giấy. Bước 2: Vẽ hình chi tiết bằng nét theo tranh mẫu. Bước 3: Vẽ màu có độ chuyển đậm nhạt theo hình mẫu. Ghi nhớ: Tranh dân gian Hàng Trống được thực hiện bằng cách sử dụng khuôn in nét rồi vẽ màu để diễn tả hình khối

+ Có thể cách vẽ mô phỏng nhân vật theo mẫu bằng những hình thức nào ?

+ Chất liệu kĩ thuật nào sẽ phù hợp để **mô phỏng theo tranh dân gian**?



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi bạn đại diện của nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ GV kết luận: Tranh dân gian Hàng Trống được thực hiện bằng cách sử dụng khuôn in nét rồi vẽ màu để diễn tả hình khối	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: VẼ MÔ PHỎNG TRANH DÂN GIAN HÀNG TRỐNG

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS , làm việc theo nhóm thảo luận :

+ Xác định bức tranh sẽ thể hiện.

+ Lựa chọn hình ảnh chạm khắc đình làng em thích phù hợp với ý tưởng thể hiện

+ Thực hiện tạo bức tranh theo ý thích

- HS thực hành luyện tập:

+ Có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm

+ Có thể mô phỏng toàn bộ hay trích đoạn một phần của tranh mẫu

- GV nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm của học sinh:



1. Trung Kiên (Bắc Ninh),
Thiếu nữ thổi sáo,
màu gouache.



2. Khánh Linh (Hải Phòng),
Công việc nhà nông, màu sáp.

Hình tham khảo:



1. Chợ quê



2. Cá chép trông trăng

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở những vị trí thích hợp trong lớp học như trên bảng/tường lớp học để thuận tiện quan sát.
- Yêu cầu HS nêu cảm nhận và phân tích :

- + Bài vẽ em yêu thích
- + Nội dung của bức tranh
- + Cách thể hiện nét, màu trong tranh và trong bài vẽ
- + Nét đặc trưng của tranh dân gian Hàng Trống
- + Hình khối mô phỏng sát với bức chạm khắc mẫu
- + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ.

Chia sẻ hình ảnh một bức tranh dân gian mà em biết trong cuộc sống



- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

Tìm hiểu hình khối của tác phẩm chạm khắc đương đại

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời, thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu về cách làm tranh dân gian Hàng Trống



- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và trả lời :

+ *Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết nét đẹp, vai trò và hình thức ứng dụng của **tranh dân gian Hàng Trống** trong cuộc sống*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

Tranh Hàng Trống là một trong những dòng tranh dân gian nổi tiếng của Việt Nam. Tranh thể hiện nhiều nội dung khác nhau nhằm phục vụ nhu cầu thẩm mỹ của người dân thành thị xưa. Dòng tranh này có cách diễn tả đường nét mềm mại, tinh tế, màu sắc tươi sáng, rực rỡ với lối vẽ cân màu



Một số tác phẩm tranh dân gian Hàng Trống

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

	- Phù hợp với mục tiêu, nội dung		
--	----------------------------------	--	--

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

BÀI 15: TRANH VẼ THEO HÌNH THỨC ƯỚC LỆ

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. Mức độ yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian.
- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động ngày hè theo hình thức ước lệ.
- Phân tích được nét đặc trưng về tỉ lệ nhân vật, màu sắc, không gian trong tranh dân gian và trong bài vẽ.
- Có ý thức vận dụng nét đẹp của tranh dân gian trong học tập và sáng tạo.

II. Năng lực chung

- + Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- + Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mâu chốt nội dung bài học
- + Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

III. Phẩm chất

- **Trách nhiệm:** HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.
- **Chăm chỉ:** HS hoàn thành sản phẩm nhóm , cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- **Nhân ái:** Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Sách tham khảo về tranh dân gian Việt Nam, bài vẽ của học sinh
- Tranh ảnh minh họa theo ND bài học.

2. Đối với học sinh:

- SGK Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ: Khám phá cách tạo hình trong tranh

a. Mục tiêu: HS quan sát tranh và chỉ ra tỉ lệ các nhân vật ở gần, xa và cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh.

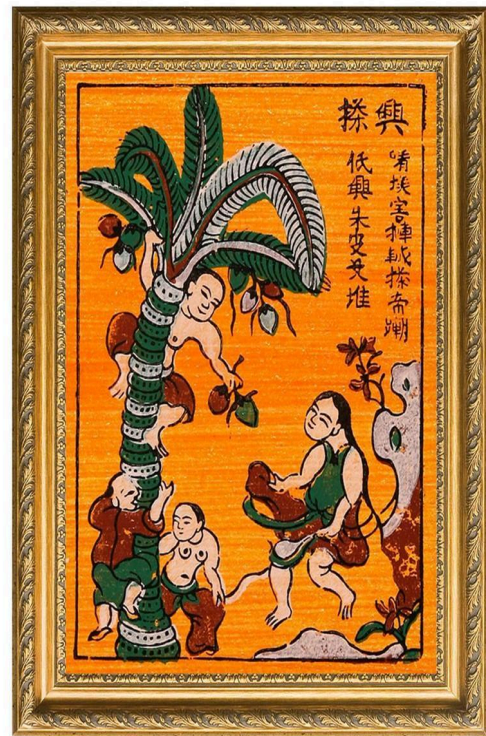
b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát bức tranh “Hứng dừa” tranh Đông Hồ trang 64 SGK MT 7 thảo luận



Sau đó đặt câu hỏi để HS thảo luận nhận biết về : Tỉ lệ các nhân vật ở gần và xa ,cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh

Câu hỏi:

+Bức tranh dân gian em quan sát diễn tả h.động gì của các nhân vật? Bức tranh đó thuộc dòng tranh dân gian nào?

+Tỉ lệ của các nhân vật ở gần và xa trong tranh được thể hiện như thế nào?

+Em có nhận xét gì về cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi một vài HS đứng dậy chia sẻ.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

B. HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC KỸ NĂNG: “ Cách vẽ theo hình thức ước lệ của tranh dân gian”:

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát hình trong SGK tr65 và chỉ ra cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 65 SGK Mĩ Thuật 7, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian - GV yêu cầu HS nêu các bước cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian - Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời: ? Vẽ theo hình thức ước lệ của tranh dân gian được thể hiện với các bước như thế nào? ? Vẽ nét chu vi cho hình được thực hiện trước hay sau bước vẽ màu? ? Tỷ lệ n.vật ở xa và gần được thể hiện như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	II. Cách vẽ theo hình thức ước lệ của tranh dân gian - Các bước tiến hành: + Bước 1: Vẽ phác hình các nhân vật, cảnh vật ở vị trí xa, gần trong tranh có tỉ lệ tương đương nhau. + Bước 2: Vẽ chi tiết nhân vật và cảnh vật + Bước 3: Vẽ màu vào hình và nền tranh + Bước 4: Vẽ nét chu vi cho hình , hoàn thiện bài vẽ Ghi nhớ: <i>Tranh vẽ các nhân vật có tỉ lệ tương đương với nhau, nhân vật xa ở phía trên, nhân vật gần ở phía dưới là mô phỏng cách vẽ ước lệ của tranh dân gian.</i>



- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: Tranh vẽ các nhân vật có tỉ lệ tương đương với nhau, nhân vật xa ở phía trên, nhân vật gần ở phía dưới là mô phỏng cách vẽ ước lệ của tranh dân gian.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP SÁNG TẠO: VẼ TRANH VỀ HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI TRONG NGÀY HÈ

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định hoạt động vui chơi sẽ thể hiện.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS vẽ tranh theo ý thích, theo gợi ý câu hỏi:

+ Em lựa chọn hoạt động vui chơi nào để thể hiện trong bài vẽ?

+ Em sẽ thể hiện bao nhiêu nhân vật trong bài vẽ?

+Tỉ lệ của các d. **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 65 SGK Mĩ Thuật 7, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

- GV yêu cầu HS nêu các bước cách vẽ tranh theo hình thức ước lệ của tranh dân gian

- Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời:

? Vẽ theo hình thức ước lệ của tranh dân gian được thể hiện với các bước như thế nào?

? Vẽ nét chu vi cho hình được thực hiện trước hay sau bước vẽ màu?

? Tỉ lệ n.vật ở xa và gần được thể hiện như thế nào?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình

- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

- GV chốt: Tranh vẽ các nhân vật có tỉ lệ tương đương với nhau, nhân vật xa ở phía trên, nhân vật gần ở phía dưới là mô phỏng cách vẽ ước lệ của tranh dân gian.

- Các bước tiến hành:

+Vẽ phác hình các nhân vật, cảnh vật ở vị trí xa, gần trong tranh có tỉ lệ tương đương nhau.

+Vẽ chi tiết nhân vật và cảnh vật

+Vẽ màu vào hình và nền tranh

+Vẽ nét chu vi cho hình , hoàn ở xa và gần trong bài vẽ của em ntn?

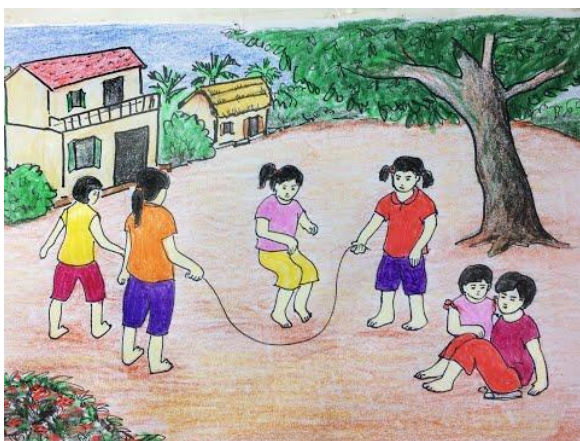
+ Em sẽ thể hiện khung cảnh như thế nào để phù hợp với h.động vui chơi đã chọn?

+Vẽ màu ntn?

- GV đưa ra một số gợi ý HS:

+ Có thể sáng tạo bố cục lạ, thuận mắt

+ Có thể sáng tạo thêm về chất liệu cho sản phẩm thêm sinh động.



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung :
- Nên lựa chọn vẽ tranh theo chiều dọc tờ giấy. Tranh vẽ thường hay sử dụng nhiều màu nhưng màu vẽ phải hài hòa và có chính có phụ.

4. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ thành triển lãm và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + Bài vẽ em yêu thích.
 - + Hoạt động trong bài vẽ.

- + Cách thể hiện nhân vật, không gian trong bài vẽ.
- + Sự tương đồng của bài vẽ với tranh dân gian
- + Ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ thể hiện rõ hơn nét đặc trưng của hình thức ước lệ trong tranh dân gian. .

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án .

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG PHÁT TRIỂN: Tìm hiểu tranh vẽ theo hình thức ước lệ:

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát để nhận biết thêm cách thể hiện tranh theo hình thức ước lệ.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 67 SGK Mỹ thuật 7 để Tìm hiểu thêm cách thể hiện tranh theo hình thức ước lệ. Câu hỏi gợi mở:

- + *Bức tranh thể hiện hoạt động gì của các nhân vật?*
- + *Nhân vật nào ở xa, nhân vật nào ở gần?*
- + *Tỉ lệ giữa các nhân vật như thế nào?*
- + *Không gian trong tranh được thể hiện với hướng nhìn như thế nào?*



Trần Nguyên Đán, Nghệ nhân Hàng Trống – Hà Nội, 1976, khắc gỗ, 44,2cm x 42,5cm.
Ảnh: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam

- Khuyến khích HS sưu tầm tư liệu về tranh vẽ theo hình thức ước lệ để thực hiện bài tập tiếp theo.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn : Tranh dân gian Việt Nam có nhiều dòng khác nhau như tranh: Tranh Đông Hồ (Bắc Ninh), tranh Hàng Trống (Hà Nội), tranh Kim Hoàng (Hà Nội), tranh Làng Sình (Huế)...Nhìn chung, các dòng tranh dân gian thường sử dụng cách diễn hình bằng nét và vẽ màu theo mảng, ít chú trọng vờn khối.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

BÀI 16: SẮC MÀU CỦA TRANH IN

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. Mức độ yêu cầu cần đạt

- Nêu được nét đặc trưng của hình in và kỹ thuật tranh in độc bản đơn giản.
- Tạo được tranh in từ mi ca
- Phân tích được màu sắc, chất cảm của hình in trong bài vẽ.
- Chỉ ra được đặc điểm của tranh in độc bản

II. Năng lực chung

- + Tự học : chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- + Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học
- + Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

III. Phẩm chất

- **Trách nhiệm**: HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các bài tập.
- **Chăm chỉ**: HS hoàn thành sản phẩm nhóm , cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- **Nhân ái**: Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK và SGV Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Sách tham khảo về tranh dân gian Việt Nam, bài vẽ của học sinh
- Tranh ảnh minh họa theo ND bài học.

2. Đối với học sinh:

- SGK Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo- bản 1).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ: Khám phá vật liệu và hình thức in tranh độc bản

a. Mục tiêu: HS quan sát tranh và chỉ ra tỉ lệ các nhân vật ở gần, xa và cách diễn tả không gian chiều sâu trong tranh.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát SGK trang 68 SGK MT 7 thảo luận

Quan sát hình và cho biết:

+ Tên gọi và công năng của vật liệu, dụng cụ tạo tranh in.

+ Sự khác nhau giữa hình vẽ và hình in.



Sau đó đặt câu hỏi để HS thảo luận nhận biết

+ Vật liệu, dụng cụ:

+ Chổi vẽ: để quét màu.

+ Màu nước: dùng để vẽ, trang trí.

+ Giấy in: để hình in lên giấy.

+ Kính: là mặt phẳng không thấm nước giúp hình vẽ dễ dàng in lên giấy.

Sự khác nhau giữa hình vẽ và hình in:

Tranh vẽ	Tranh in
----------	----------

Vẽ trực tiếp lên giấy.	Hình ảnh được tạo hình gián tiếp bằng các kĩ thuật in ấn (tức là đưa màu từ một khuôn in lên bề mặt tranh).
Tốn thời gian, số lượng tranh tạo ra ít.	Thời gian in nhanh, số lượng tạo ra nhiều.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi một vài HS đứng dậy chia sẻ.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức

B. HOẠT ĐỘNG KIẾN TẠO KIẾN THỨC KĨ NĂNG: “ Cách tạo bức tranh in từ mi ca”

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát hình trong SGK trang 69 và chỉ ra **cách tạo bức tranh in từ mi ca**”:

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS cách **tạo bức tranh in từ mi ca**

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết cách **tạo bức tranh in từ mi ca**

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 70 SGK Mĩ Thuật 7, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh in từ mi ca- GV yêu cầu HS nêu các bước cách tạo bức tranh in từ mi ca- Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời: ? Vẽ theo hình thức ước lệ của tranh in từ mi ca được thể hiện với các bước như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	II. Cách tạo bức tranh in từ mi ca - Các bước tiến hành: + Bước 1: Vẽ hình bức tranh, đặt mica lên bản vẽ và dán cố định vào mặt bàn. + Bước 2: Đặt giấy in lên mica và dán cố định một cạnh để in. + Bước 3: Lật giấy, vẽ màu lên mica theo hình phác bên dưới.



+ Bước 4: Áp giấy in vào mica đã vẽ màu, dùng lô lăn hoặc vải mềm xoa lên giấy để in hình.

+ Bước 5: Điều chỉnh màu, hình in, hoàn thiện sản phẩm.

Ghi nhớ: *Tranh in từ mi ca thường tạo nên những mảng màu cho cảm giác xộp nhẹ, ít thấy trong tranh vẽ*

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: *Tranh in từ mi ca thường tạo nên những mảng màu cho cảm giác xộp nhẹ, ít thấy trong tranh vẽ*

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP SÁNG TẠO: TẠO BỨC TRANH IN ĐỘC BẢN TỪ MICA

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định hoạt động vui chơi sẽ thể hiện.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS vẽ tranh theo ý thích, theo gợi ý câu hỏi:
- + Xác định nội dung cần thể hiện
- + Vẽ phác hình lên giấy có kích thước nhỏ hơn mặt mica

- + Chuẩn bị màu, dụng cụ in
- + Thực hiện theo hướng dẫn

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 70 SGK Mĩ Thuật 7, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh in độc bản từ mica
- GV yêu cầu HS nêu các bước cách cách tạo bức tranh in độc bản từ mica
- Sau đó nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận, và trả lời

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi một số HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mình
- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV chốt: *Tranh in từ mica thường tạo nên những mảng màu cho cảm giác xốp nhẹ, ít thấy trong tranh vẽ*

Có thể sử dụng các vật liệu có bề mặt phẳng, không thấm nước như kính, gạch men, đá... để in

3 Tạo bức tranh in độc bản từ mica

- Xác định nội dung cần thể hiện, vẽ phác hình lên giấy có kích thước nhỏ hơn mặt mica.
- Chuẩn bị màu, dụng cụ in và thực hiện theo hướng dẫn.



1



2



3

Sản phẩm in của học sinh:

1. Thuý Linh (Hà Nội), Rừng cây, màu gouache.
2. Thành Trung (Hà Nội), Con gà, màu gouache.
3. Nhật Hạ (Kon Tum), Tháp Bút, màu gouache.

Lưu ý!

Có thể sử dụng các vật liệu có bề mặt phẳng không thấm nước như kính, gạch men, đá,... để in.

- HS thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung :

4. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ thành triển lãm và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + Sản phẩm em yêu thích.
 - + Cách phối hợp màu sắc
 - + Chất cảm trên hình in
 - + Kỹ thuật thể hiện tranh in
 - + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn
- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, thảo luận, đánh giá*
- *GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học*

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG PHÁT TRIỂN: Tìm hiểu tranh in

a. Mục tiêu: Giúp HS quan sát để nhận biết thêm cách thể hiện tranh theo hình thức tranh in độc bản từ mica

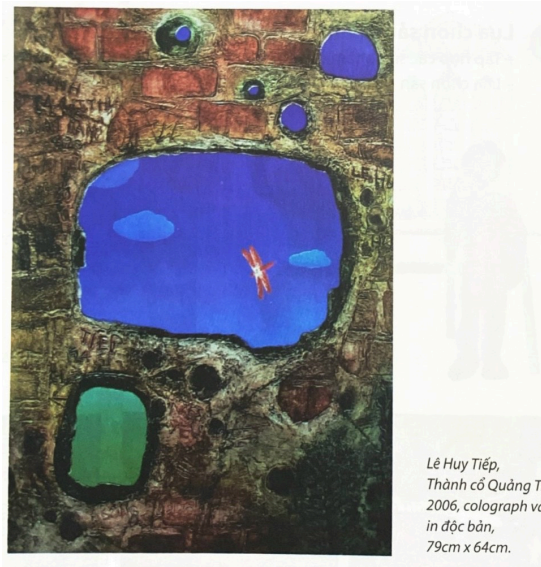
b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 7
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 7

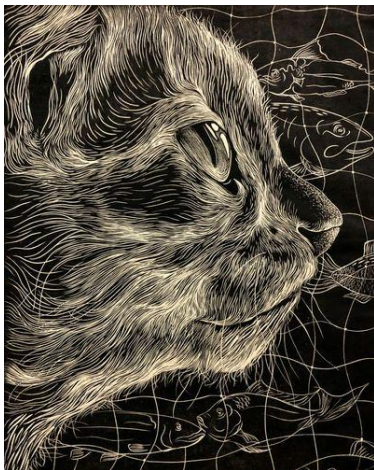
c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 71 SGK Mĩ thuật 7 để Tìm hiểu thêm cách thể hiện tranh in độc bản từ mica.



- Khuyến khích HS sưu tầm tư liệu về tranh vẽ theo hình thức ước lệ để thực hiện bài tập tiếp theo.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :



- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức: Tranh in từ mica là một thể loại in độc bản, được kết hợp giữa hội họa và đồ họa nên rất phong phú, đa dạng về ngôn ngữ tạo hình, từ các đường nét đồ họa đơn giản đến những hình vờn khối hay cách phối hợp màu sắc nhiều lớp, nhiều sắc độ như hội họa. Nhờ đó, bề mặt của tranh in độc bản thường rất độc đáo mà các bìa tranh được tạo ra từ những kỹ thuật hội họa hay đồ họa khác không có được

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	
--	---	--	--

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (*Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....*)